

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

11/2018

**Linh hồn nào càng tin thác, càng được lãnh nhận
nhiều (NK 1578).**

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯƠNG

NGHĨ VỀ SỰ CHẾT

ĐGM Gioan B. Bùi Tuần

Tôi biết là có ngày tôi sẽ chết. Mặc dầu tôi không biết sẽ chết ngày giờ nào, nơi nào, cách nào.



Chắc chắn tôi phải chết. Đó là một chân lý hết sức rõ ràng và chắc chắn. Chân lý này, không ai dạy tôi. Nó nằm trong con người của tôi.

Cái chết cũng là một biến cố đùng tới mọi người. Nó là một vấn đề chung. Vấn đề này được coi là hết sức quan trọng. Bởi vì nó đặt ra câu hỏi: Đây là ý nghĩa cuộc sống? Cuộc đời đi về đâu? Bên kia sự chết có gì không?

Câu trả lời theo lý thuyết có thể tìm được trong nhiều sách, nhất là sách đạo. Nhưng câu trả lời theo cảm nghiệm sẽ thường chỉ hiện lên một cách sống động, khi

ta ở bên cạnh những người sắp chết, hoặc chính ta đã có lần thập tử nhất sinh.

Những lúc đó, câu trả lời sẽ không phải là một kết luận lạnh lùng của triết học hay của giáo lý. Nhưng sẽ là cái gì linh thiêng thăm thăm chứa trong những cảm tình, cảm xúc, cảm động, cảm thương, khi hiện tượng sự chết rập rình sát tới.

Những hiện tượng khác thường nơi người sắp chết rất đa dạng. Có thể là những lo âu sợ hãi, những khắc khoải đợi chờ, những nắm bắt bằng khuâng, những ngóng trông mệt mỏi, những cái nhìn

xa xăm. Cũng có thể là những bất bình tức giận, những chán nản phiền muộn, những buông xuôi tiếc nuối, những phấn đấu tuyệt vọng. Cũng có thể lại là những ăn năn đầy bình an toả sáng, mang dấu ấn của một nghị lực thiêng liêng và một tin tưởng đến từ cõi đời đời.

Tất cả những hiện tượng như thế phản ánh những trực cảm nội tâm: Đã tới lúc vĩnh biệt. Đã tới lúc ra đi. Đã tới lúc phải bỏ lại tất cả. Đã tới lúc phải trực diện với lương tâm. Lương tâm hỏi về trách nhiệm: Trách nhiệm làm người nói chung, và trách nhiệm làm con Chúa nói riêng.

Trước đây, có nhiều điều về trách nhiệm đã lẩn trốn lương tâm. Nhưng lúc con người sắp chết, những điều lẩn trốn đó sẽ trở về trình diện rất nghiêm túc.

Tôi có cảm tưởng là người sắp chết lúc đó sẽ nhận ra: Sự sống của mình là một quà tặng Chúa ban.Ơn gọi được làm con Chúa càng là một ân huệ quý báu Chúa trao cho nhưng không. Chúa ban sự sống và ơn làm con Chúa, để mình phát triển mình, và những người xung quanh trong những chặng đường lịch sử nhất định. Sự phát triển sẽ tùy ở ơn Chúa, nhưng cũng tùy thuộc vào sự tự do và tinh thần trách nhiệm của mỗi người.

Thực tế cho thấy là đã có những phát triển đạo đức, và trái lại cũng có những phát triển tội lỗi. Với những phát triển tốt, người sắp chết cảm thấy được an ủi, coi như nhiệm vụ được trao đã phần nào hoàn thành.

Trái lại nếu thấy những phát triển của mình là xấu, nhiệm vụ được trao đã không hoàn thành, họ sẽ không thể không sợ hãi. Bởi lẽ hậu quả sẽ vô cùng quan trọng. Vì chết là bước sang cõi đời sau với hai ngã: thiên đàng và hoả ngục. Mà hai ngã này đều rất rõ ràng công minh.

Vì thế, nói cho đúng, vấn đề đặt ra cho ta về cái chết sẽ không phải là sợ chết, mà là sợ chết dữ, chết mà sau đó không được lên thiên đàng, nhưng phải xuống hoả ngục.

Những tư tưởng trên đây thường nhắc nhở tôi về ba chọn lựa này:



1. Hãy tiến về sự chết của mình như tiến tới một quãng phải vượt qua, để về với Cha trên trời.

Một khi nhìn sự chết của mình như thế, thì cuộc sống của mình cũng được hiểu theo hướng đó. Để đi đúng hướng về Cha trên trời, tôi chỉ có một đường phải chọn, đó là Chúa Giêsu Kitô. Người là đường, là sự thực và là sự sống (Ga 14, 6). Đón nhận Người, lắng nghe Người, đi theo Người, bắt chước Người. Người là gương mẫu cho ơn gọi làm người và ơn gọi làm con Thiên Chúa. Điều quan trọng tôi sẽ hết sức quan tâm trong việc theo Chúa Giêsu sống ơn gọi, là phải phấn đấu thanh luyện mình, phải biết khiêm tốn quên mình, dẫn thân sống theo ý Chúa, để được trở thành tạo vật mới. Nếp sống kiêu căng cần phải bị loại tận gốc. Nếp sống cầu nguyện khiêm nhường cần được thường xuyên phát huy.

2. Hãy tiến về sự chết của mình như người được sai đi truyền giáo, mong trở về với Đấng sai mình.

Sống như người truyền giáo và chết như người truyền giáo. Truyền giáo một cách cụ thể ở địa phương này, ở thời điểm này. Nghĩa là một địa phương và thời điểm có nhiều khác biệt. Vì thế, tôi phải tỉnh thức lắng nghe hướng dẫn của Thánh Thần Đức Kitô. Ngài đang dẫn người truyền giáo vào chiều sâu. Ngài đang giúp người truyền giáo mở rộng nhiều liên đới. Ngài đang tạo ra cho nhà truyền giáo nhiều dịp để loan báo Tin Mừng. Tôi có luôn khiêm tốn cầu nguyện hồi tâm, để trở thành dụng cụ ngoan ngoãn trong tay Ngài không?

3. Hãy tiến về sự chết của mình như người khắc khoải trở về với Đấng đã trao cho mình điều răn mới.

Điều răn mới này, tôi nhận được từ Lời Chúa: "Thầy ban cho chúng con một điều răn mới là chúng con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con" (Ga 13, 34). Để hiểu thấu đáo hành trình tình yêu, tôi nên hằng ngày gẫm suy đoạn văn sau đây của thư thánh Gioan:

"Chúng ta biết rằng: chúng ta đã từ cõi chết bước vào cõi sống, vì chúng ta yêu thương anh em. Kẻ không yêu thương, thì ở lại trong sự chết. Phàm ai ghét anh em mình, ấy là kẻ sát nhân. Và anh em biết: không kẻ sát nhân nào có sự sống đời đời ở lại trong

nó. Căn cứ vào điều này, chúng ta biết được tình yêu là gì: đó là Đức Ki-tô đã thí mạng vì chúng ta. Như vậy, cả chúng ta nữa, chúng ta cũng phải thí mạng vì anh em. Nếu ai có của cải thế gian và thấy anh em mình lâm cảnh túng thiếu, mà chẳng động lòng thương, thì làm sao tình yêu Thiên Chúa ở lại trong người ấy được? Hỡi anh em là những người con bé nhỏ, chúng ta đừng yêu thương nơi dầu môi chót lưỡi, nhưng phải yêu thương cách chân thật và bằng việc làm. Căn cứ vào điều đó, chúng ta sẽ biết rằng chúng ta đứng về phía sự thật, và chúng ta sẽ được an lòng trước mặt Thiên Chúa”(1Ga 3, 14-19).

"Phần chúng ta, chúng ta hãy yêu thương, vì Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta trước. Nếu ai nói: "Tôi yêu mến Thiên Chúa" mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy. Đây là điều răn mà chúng ta đã nhận được từ Người: ai yêu mến Thiên Chúa, thì cũng yêu thương anh em mình”(1Ga 4, 19-21).

Khi tôi sống với những hướng kẻ trên, tôi sẽ coi sự chết như là một điểm chấm dứt nhiệm vụ. Nhiệm vụ được chấm dứt. Nhưng nhiệm vụ có được hoàn thành hay không, đó là chuyện khác và đó mới là điều quan trọng. Chúa sẽ phán xét công minh điều đó. Ở đây, tôi có lý do để lo, bởi vì tôi biết tôi đã lỗi phạm nhiều.

Biết lo là điều tốt. Không phải lúc gần chết mới lo, mà phải lo ngay bây giờ. Biết lo ở đây là tìm cách sửa mình, đổi mới mình nên tốt hơn. Coi như bắt đầu lại.

Khởi sự từ quyết tâm tận dụng ngày giờ còn lại và những phương tiện trong tầm tay để chu toàn các nhiệm vụ được trao một cách tốt đẹp nhất. Nhất là tinh thức ưu tiên đón nhận Nước Trời vào bản thân mình bằng sám hối và tin mến khiêm cung.

Những nỗi lo như thế là chính đáng. Khi chúng ta làm hết sức mình, thì những nỗi lo đó sẽ đem lại những tiến triển và hân hoan. Với hân hoan và tin tưởng nơi Chúa giàu tình yêu thương xót, chúng ta bình tĩnh đi về sự chết. Sự chết lúc đó chỉ là bước sang sự sống mới vô cùng tốt đẹp hơn trước. Và như thế, sau cùng, chỉ có thần chết là phải chết thôi.

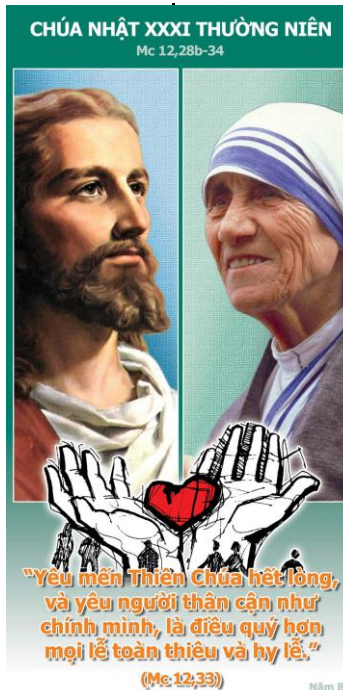




BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT XXXI THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Đạo Do Thái dựa trên 10 điều răn. Nhưng qua các thế hệ, họ chú giải thêm thành 613 luật. Trong đó có 248 luật khuyên làm và 365 luật cấm làm. Họ không đồng ý với nhau về điều luật nào trọng nhất, nên hôm nay một luật sĩ đã đến hỏi Đức Giêsu: "Trong các giới răn, điều nào trọng nhất?". Người đáp: "Hãy yêu mến Thiên Chúa người hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức người. Còn giới răn thứ hai: Hãy yêu mến tha nhân như chính mình người" (Mc 12, 30-31). Giới răn thứ nhất trích trong sách Đệ Nhị luật đoạn 6, câu 5. Giới răn thứ hai rút trong sách Thứ luật đoạn 19, câu 18. Vậy Đức Giêsu đã nâng luật mến Chúa ngang với luật yêu người. Người đã kết hợp thành một luật duy nhất: "Mến Chúa yêu người". Nó như hai mặt của một đồng tiền, không thể tách rời nhau được. Thánh Gioan quả quyết: "Nếu ai nói: "Tôi yêu mến



Chúa" mà lại ghét anh em mình, người ấy là một kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa, Đấng mà họ không thấy" (1Ga 4,20).

Vậy bắt đầu yêu thương từ đâu? – Trước tiên, hãy yêu thương những người trong gia đình mình, những người gần gũi thân thiết nhất trong trái tim ta. Không yêu được các thành viên trong gia đình, chúng ta không thể yêu thương người khác. Không yêu thương người khác, chúng ta cũng không thể yêu mến Thiên Chúa.

Cũng thế với những lời nói yêu thương, những nghĩa cử chân thành, chúng ta sẽ làm tươi mát biết bao cuộc đời. Lúc đó, chúng ta sẽ ra khỏi sự hạn hẹp của tình yêu con người, để vươn cao tới tình yêu Thiên Chúa. Bởi vì, thước đo tình yêu của chúng ta đối với Thiên Chúa là tình yêu của chúng



ta đối với nhau. Thánh Augustinô mô tả: *"Tình yêu có đôi chân đến với người nghèo. Tình yêu có đôi mắt để thấy nỗi bất hạnh và thiếu thốn. Tình yêu có đôi tai để nghe được tiếng than thở và nỗi buồn phiền của tha nhân"*. Thomas Merton nói: *"Không yêu thương và nhân từ với kẻ khác, thì tình yêu chúng ta dành cho Đức Kitô chỉ là tưởng tượng"*. Rosalie còn khẳng định: *"Nước Thiên đàng không dành cho những người cần cố yêu thương"*.

THỨ TỘI PHẠM NHIỀU NHẤT

Thứ tội mà chúng ta phạm nhiều nhất là tội không yêu thương. Tuy nhiên chúng ta lại không coi đó là tội, vì chúng ta vẫn nghĩ cái gì làm hại đến người khác mới là tội.

Một nguy hiểm lớn cho những tín hữu thường đi nhà thờ là không thấy sự liên hệ giữa điều họ làm ở nhà thờ ngày Chúa nhật với điều họ làm trong tương quan với người khác vào những ngày trong tuần.

Nhiều người xét mình theo đủ mọi điều răn nhưng không hề xét tới những tội thiếu sót; thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu ngay thẳng trong việc làm ăn, thiếu tôn trọng những người cùng sống chung với mình v.v. Đối với những người đó, đạo và đời hoàn toàn tách biệt nhau.

HAI GIỚI RĂN ĐI ĐÔI

Các tín đồ Hồi giáo rất coi trọng luật buộc hành hương thánh địa Mecca vì đây là nơi sinh của đức giáo chủ Mahomet.

Ngày xưa Vua các loài mèo cũng đi hành hương thánh địa Mecca. Khi vua mèo trở về, vị vua các loài chuột nghĩ rằng mình có bổn phận phải đến chúc mừng. Tuy nhiên các bề tôi chuột ái ngại cho tính mạng của vua mình. Họ tâu: "Mèo là kẻ thù của chúng ta, không thể tin cậy được". Nhưng vua chuột đáp: "Ông ta đã đi hành hương thánh địa, cho nên chắc là tâm tính của ông đã thay đổi".

Thế là vua chuột tìm đến hoàng cung của vua mèo. Mới tới cửa thì vua chuột đã thấy vua mèo đang nằm mọp cầu kinh rất là sốt sắng. Vua chuột thấy an tâm, tiến vào gần hơn chút nữa. Đột nhiên vua mèo chồm lên định vỗ lấy vua chuột. Rất may là nhờ nhanh hơn nên vua chuột kịp phóng ra ngoài thoát thân.

Khi vua chuột trở về nhà, các bề tôi hỏi: "Phải chăng là sau khi hành hương thánh địa trở về, vua mèo đã thay tâm đổi tính?" Nhưng vua chuột đáp: "Các người đã đoán đúng, còn ta thì sai".

Câu chuyện tưởng tượng trên muốn giúp ta thấy rằng thật là nguy hiểm nếu tách riêng hai giới răn mến Chúa và yêu người.



CHÚA NHẬT XXXII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

HÌNH THỨC VÀ TÂM TÌNH

Trong bài Tin Mừng hôm nay, ta thấy 2 mẫu người:

. Mẫu thứ nhất là các luật sĩ: bề ngoài họ rất đạo đức: họ giữ luật chín chắn, họ đọc kinh nhiều và đọc thật dài. Vì thế họ được người ta kính trọng: ra ngoài đường ai gặp họ cũng kính chào, khi họ dự một buổi hội họp thì ai cũng nhường cho họ những chỗ danh dự nhất. Nhưng thực ra bên trong họ chẳng đạo đức chút nào: họ chỉ làm ra bộ đạo đức như thế để được người ta kính trọng và dâng cúng tiền bạc.

. Mẫu người thứ hai là người đàn bà goá: bề ngoài bà rất nghèo nàn, hèn hạ. Không ai tôn trọng bà, thậm chí chẳng thèm để ý tới bà. Nhưng tâm hồn bà rất cao quý: mặc dù nghèo nàn, bà cũng không tiếc lấy ra phần tiền tuy nhỏ nhưng rất cần thiết để dâng cúng vào đền thờ.

Như thế, bài Tin Mừng này đặt ra vấn đề Hình thức và Tâm Tình. Đó là 2 mặt của 1 thái độ. Nhưng mặt nào trọng hơn? Theo cách đánh giá của Chúa Giêsu thì mặt

Tâm tình trọng hơn mặt Hình Thức: Chúa đã gọi các môn đệ đến chỉ cho họ thấy thái độ của bà goá, và nhận xét: *"Thầy nói thật với các con: trong những người đã bỏ tiền vào hòm, bà goá này đã bỏ nhiều hơn hết. Vì tất cả những người kia bỏ của mình dư thừa. Còn bà này đang túng thiếu, đã bỏ tất cả những gì mình có để nuôi sống".*



Cách đánh giá của Chúa Giêsu thật là đúng: bởi vì nếu có hình thức mà không có tâm tình thì cũng giống như có một cái đèn mà không có dầu không có điện, giống như có một chiếc xe gắn máy mà không có xăng, giống như có một cái xác mà không có hồn... tất cả sẽ vô ích, vô dụng.

. Một người giáo dân đeo ảnh Thánh Giá thật đẹp, ngày nào cũng dự lễ rước lễ... nhưng trong lòng không mến Chúa không yêu người... thì cũng đáng xếp vào loại giả hình như bọn luật sĩ trong Tin Mừng mà thôi.

. Một công nhân viên giỏi nhất phát biểu hùng biện, giỏi viết những bản báo cáo thành tích

nghe rất kêu... nhưng làm việc thì lờ mờ, biếng nhác... thì chẳng ích lợi gì cho việc phát triển xã hội.

Cho nên cái tâm tình, cái thực chất, cái bên trong thì quan trọng và quý giá hơn cái Hình Thức, cái dáng vẻ bề ngoài. Trong việc sống đạo cũng vậy: đọc kinh, dự lễ... không quý giá, không quan trọng bằng tâm tình mến Chúa yêu người.

Nhưng từ nhận định rất đúng đắn, rất căn bản trên, có nhiều người đi đến chủ trương bất cần hình thức. Họ bảo rằng: "Đạo Tại Tâm": sống đạo cốt là ở tâm hồn, chẳng cần đọc kinh, dự lễ, xưng tội gì hết.

. Một ông nọ, nhà ở sát bên nhà thờ nhưng không bao giờ đến nhà thờ. Ông bảo "Tôi thờ Chúa trong lòng".

. Một cặp vợ chồng kia tuy đều có đạo nhưng cưới nhau chẳng có phép hôn phối chi hết. Họ bảo "Chẳng cần đến hình thức bên ngoài".

Có lẽ đôi khi chúng ta cũng có những ý nghĩ tương tự. Bây giờ xin đặt ra một số trường hợp để chúng ta cùng suy nghĩ xem sao:

. Trường hợp thứ nhất là chuyện làm đẹp, chưng diện: quần áo cốt yếu chỉ là để che thân, mặt mày tóc tai cốt yếu chỉ là đủ sạch sẽ thôi. Nhưng chúng ta đâu chỉ muốn cái cốt yếu đó, mà còn muốn sao cho đẹp, cho

đúng thời trang nữa. Vì thế chúng ta chọn lựa màu áo, kiểu quần, kiểu tóc... đó là chưa kể đến sơn phấn, sơn móng tay móng chân nữa... Như thế có phải là chúng ta bất cần hình thức bên ngoài không?

. Trường hợp thứ hai là chuyện tình yêu: Nếu thực sự yêu nhau chỉ cốt yêu trong lòng là đủ thì cần gì người ta phải hẹn nhau đi chơi, cần gì phải viết thư cho nhau, cần gì phải tặng quà cho nhau, cần gì phải âu yếm nhau?

2 trường hợp như thế đủ cho chúng ta thấy rằng tuy hình thức không quan trọng bằng tâm tình, nhưng nó cũng rất cần. Chính Hình Thức biểu lộ Tâm Tình và nuôi dưỡng tâm tình. Những lời nói, những nụ cười biểu lộ cho người ta biết rằng mình yêu thương người ta, và cũng những lời nói nụ cười đó làm cho tình yêu giữa 2 người ngày càng lớn lên, thắm thiết hơn. Không có hình thức thì tâm tình sẽ dần dần héo khô, chết dần mòn đi.

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu mặc dù coi trọng tâm tình hơn hình thức nhưng cũng không chủ trương bất cần Hình Thức. Vì thế, bà goá trong Tin Mừng này không phải chỉ có lòng đạo đức bên trong, bà còn biểu lộ lòng đạo đức ấy qua cử chỉ dâng cúng đồng tiền nhỏ mọn của bà trong hòm tiền.



CHÚA NHẬT XXXIII THƯỜNG NIÊN, NĂM B KÍNH TRỌNG THỂ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

NGÀY CUỐI CÙNG - NGÀY CHÚA ĐẾN

- Bài Tin Mừng Chúa Nhật hôm nay là một trong những đoạn Thánh Kinh khó hiểu nhất. Nó thuộc văn thể Khải Huyền, là một loại văn thể bóng gió, nghĩa là không nói thẳng ý tưởng ra, nhưng diễn tả ý tưởng một cách gián tiếp qua trung gian những hình ảnh. Những hình ảnh này không quan trọng vì chỉ là phương tiện diễn tả, cái quan trọng chính là ý tưởng mà những hình ảnh ấy muốn diễn tả. Vậy ý tưởng chính của bài Tin Mừng này là gì? Thưa là nói về ngày cùng tận.

Bài Tin Mừng mô tả *"Khi ấy mặt trời sẽ ra tối tăm, mặt trăng không còn chiếu sáng, các ngôi sao từ trời sa xuống và các tinh tú bầu trời bị lay chuyển"*. Những hình ảnh ấy khiến cho nhiều người cho rằng ngày ấy sẽ là một ngày khủng khiếp. Có người còn tô vẽ thêm rằng ngày đó sẽ có nắng

lửa mưa dầu. Có người khác lại giải nghĩa rõ hơn nữa, rằng mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao rung chuyển và nắng lửa mưa dầu ấy là hậu quả của một cuộc chiến tranh nguyên tử; rằng thế giới này sẽ bị tận diệt bằng một cuộc chiến tranh nguyên tử. Thế

nhưng đây chỉ là văn thể Khải Huyền, trong đó những hình ảnh không quan trọng vì chúng chỉ là phương tiện để diễn tả một ý tưởng. Thực ra ngay cả những hình ảnh được dùng trong bài Tin Mừng này cũng không phải là do chính Chúa Giêsu đưa ra, mà Chúa chỉ lấy lại những hình ảnh mà các tiên tri quen dùng để nói về ngày cùng tận. Mà theo các tiên



tri thì những hình ảnh trên mang một ý nghĩa rõ ràng. Ý nghĩa đó là gì? Đây ta hãy nghe một đoạn trong sách tiên tri Isaia: Ngày ấy sẽ không cần mặt trời soi sáng ban ngày, cũng không cần mặt trăng soi sáng ban đêm, cũng

không cần ánh sáng của các ngôi sao hoặc ánh sáng của đèn đuốc, vì **chính Chúa Cứu Thế sẽ là Ánh Sáng soi chiếu khắp nơi**. Nghĩa là các tiên tri và cả Đức Giêsu đều không quan tâm ngày cùng tận ấy sẽ xảy ra như thế nào, chỉ quan tâm đến sự kiện quan trọng nhất trong ngày ấy, đó là **Chúa sẽ đến**. Tới ngày cùng tận thì Chúa sẽ đến. Ngày Chúa đến có thể là một ngày khủng khiếp đối với những kẻ tội lỗi, mà cũng là một ngày hân hoan vui mừng cho những người công chính.

Ngày cùng tận ấy sẽ đến lúc nào? Không ai biết. *"Còn về ngày hay giờ đó thì dù các thiên sứ trên trời, hay cả Chúa Con đi nữa cũng không ai biết được, trừ một mình Chúa Cha mà thôi"*. Nó sẽ diễn ra như thế nào? cũng chẳng ai biết trước được. Chỉ biết chắc là ngày đó Chúa sẽ đến. Chúa sẽ đến với mọi người để kiểm điểm đời sống mỗi người, để đánh giá xem mỗi người đã sử dụng thời gian Chúa ban như thế nào.

Người ta thường ví cuộc đời như một chuyến đi, thời gian như một con đường, và con người như một kẻ lữ hành. Người lữ hành thực hiện chuyến đi cuộc đời trên con đường thời gian. Và cũng như con đường

phải dẫn đến một đích điểm, thì người lữ hành phải biết tận dụng thời gian để nhanh chân tiến bước đến đích điểm ấy. Không thể là một người lữ khách lang thang, cứ vô tình bước những bước vô định, không biết đã đi qua đâu mà cũng chẳng biết sẽ đi về đâu.

Hết một năm là hết một đoạn đường. Giáo Hội muốn chúng ta tạm dừng chân lại để kiểm điểm cuộc hành trình của mình.

- . Đối với bản thân: con người chúng ta có trở nên tốt hơn không.

- . Đối với tha nhân: liên hệ giữa chúng ta có công bình hơn, bác ái hơn?

- . Đối với Chúa: sau một năm chúng ta có đến gần Chúa hơn không? Có thuộc về Chúa, gắn bó với Chúa nhiều hơn không? Đức tin của chúng ta có vững vàng hơn không? Đức cậy chúng ta có chắc chắn hơn không? và đức mến của chúng ta có nồng nàn hơn không?

Chúng ta hãy suy nghĩ về những điểm trên, để nếu cần thì điều chỉnh lại cho cuộc hành trình của mình được vững bước hơn. Có như vậy mới có thể sẵn sàng và vui mừng hân hoan đón Chúa khi Ngài đến.



CHÚA NHẬT XXXIV THƯỜNG NIÊN, NĂM B LỄ CHÚA GIÊSU KITÔ VUA

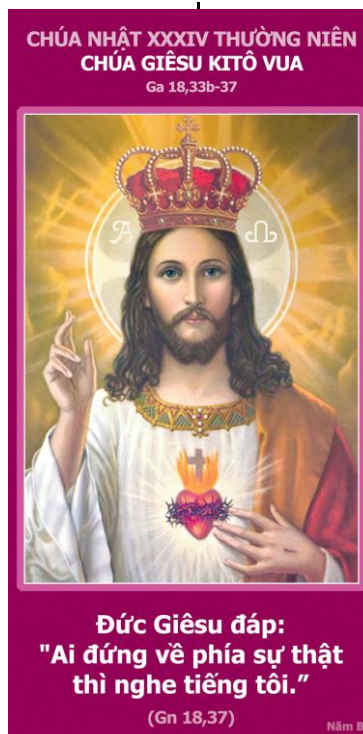
Trong số những tước hiệu mà ta có thể gọi Đức Giêsu, có lẽ tước hiệu "vua" là không xứng hợp nhất.

Khi nói tới "vua" là ta nghĩ đến ngai vàng, vương miện, hoàng cung, quyền lực, kẻ hầu người hạ, quan quân, vũ khí v.v. Thế mà khi nhìn vào Đức Giêsu ta chẳng thấy có gì cả. Ngược lại, ta chỉ thấy Ngài lang

thang trên những nẻo đường bụi bặm xứ Palestine, với một nhóm môn đệ ít ỏi, vây quanh là những người nghèo nàn, tật bệnh, tội lỗi và những người bị xã hội loại trừ.

Tuy nhiên, nhìn trên bình diện siêu nhiên thì Đức Giêsu đúng thật là vua. Ngài là vua và là Vua trên tất cả các vua, bởi vì Ngài là Thiên Chúa, Đấng thống trị vũ trụ.

Ngay cả trên bình diện tự nhiên, Đức Giêsu cũng xứng đáng là Vua, Vua của mọi người: Ngài là con người tuyệt vời nhất với đầy đủ những đức tính hoàn hảo nhất. Ngài đến với ai là vận mạng của người đó



được thay đổi thành tốt hơn. Có những người tưởng rằng mình là người lớn bằng cách khiến cho mọi người cảm thấy nhỏ trước mặt mình. Nhưng người lớn đích thực là người làm cho ai nấy đều cảm thấy lớn lên. Theo nghĩa này, Đức Giêsu đích thực là Vua.

Vương quyền của Chúa Kitô không xây dựng trên sức mạnh,

không củng cố bằng bạo lực theo kiểu các nước trần gian. Bởi thế Chúa Giêsu đã nói: "Nước Tôi không thuộc về thế gian này. Nếu nước Tôi thuộc về thế gian này, thì thuộc hạ của Tôi đã chiến đấu không để Tôi bị bắt như thế này". Nói cách khác, vương quyền của Chúa xây dựng trên sự thật, như Lời Chúa nói "Tôi sinh ra và đến trong thế gian này là để làm chứng cho sự thật". Nhưng sự thật là gì? Là cái làm cho con người đúng là con người chứ không phải là lang sói. Con người phải phát huy cái tính người của mình và đồng thời dần dần loại bỏ đi cái tính thú trong mình.

Để làm công dân của Nước Chúa, điều cốt yếu là cố gắng sống theo Lời Chúa dạy. Do đó, xây dựng Nước Chúa, hay mở mang Nước Chúa cũng là cố gắng làm cho có thêm nhiều người biết theo Lời Chúa dạy mà sống theo tính người như vậy. Không nhất thiết người ta phải rửa tội, phải theo đạo, phải gia nhập Giáo Hội. Điều cốt yếu là người ta phải theo những giá trị mà Tin Mừng Chúa đã đề ra: sống theo lương tâm ngay chính, sống hoà thuận, thương yêu, làm những việc lành... Càng có thêm nhiều người sống như thế thì Nước Chúa càng mở rộng; và khi nào tất cả loài người người biết sống như thế thì là lúc Nước Chúa đã trị đến. Và khi đó là thời thái bình, hạnh phúc.

Sở dĩ loài người cứ luôn làm hại làm khổ lẫn nhau là vì loài người còn sống theo cái tính thú trong mình. Vậy nếu muốn cho loài người hoà thuận với nhau để cùng nhau chung hưởng thái bình thì loài người phải sống theo cái tính người, gồm có những đức tính mà Chúa đã dạy chúng ta trong Tin Mừng. Con người sống đúng là con người. Đức Giêsu gọi đó là Sự Thật; còn ngôn ngữ phụng vụ hôm nay thì gọi đó là vương quyền,

vương quốc của Chúa Kitô. Nước Chúa. Ai sống theo những giá trị Tin Mừng để thành người hơn thì người đó thuộc về Nước Chúa; ai giúp cho người khác sống theo những giá trị Tin Mừng ấy thì người đó đang mở mang Nước Chúa; và khi mọi người, dù có đạo hay không có đạo, đều sống theo những giá trị Tin Mừng ấy, thì đó là thời Nước Chúa đã trị đến.

Hôm nay là Chúa nhật cuối cùng của năm phụng vụ. Tuần sau là Mùa Vọng, bắt đầu một năm Phụng vụ khác. Giáo hội đặt lễ Chúa Kitô Vua vào Chúa Nhật cuối cùng này, cũng có ý nghĩa: đó là ước nguyện sao cho cuối cùng tất cả mọi người đều ở trong Nước Chúa, một nước chỉ có hoà thuận yêu thương, một nước thái bình hạnh phúc. Phần mỗi người chúng ta, hãy cố gắng xứng đáng là một công dân Nước Chúa, nghĩa là biết sống đúng tính người, sống theo lương tâm, sống hoà thuận, yêu thương, làm việc lành theo lời dạy của Tin Mừng. Chúng ta cũng hãy cố gắng mở mang Nước Chúa bằng cách làm cho thêm nhiều người khác cũng biết sống hoà thuận yêu thương, sống theo lương tâm và làm việc lành như vậy.



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 35

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Bước vào tháng mười kính Đức Mẹ Mân Côi là dịp đặc biệt được cùng với Mẹ Ma-ri-a cầu nguyện bằng Kinh Mân Côi, để suy gẫm các mầu nhiệm “Vui, Thương, Mừng, Sáng” mà hướng lòng lên tới Chúa.¹ Thật vậy, khi nhắc nhở chúng ta về việc lắng nghe Lời Chúa, không chỉ lời nguyện nhập lễ mà còn chính các bài đọc của ngày lễ Đức Mẹ Mân Côi cũng đồng thanh lên tiếng chỉ dạy “chúng ta” (như các tông đồ, các môn đệ, các phụ nữ, và những người anh em của Chúa Giê-su năm xưa) về việc các thành phần trong Giáo hội cần quây quần bên Mẹ Ma-ri-a, thân mẫu của Chúa Giê-su, để cầu nguyện, để đồng tâm nhất trí hướng lòng về trời cao, hướng lòng về Thiên Chúa là Chúa của Mẹ và cũng là Chúa của tất cả nhân loại.²

Thiên Chúa ấy là Cha Nhân Từ, giàu lòng xót thương. Người Con Duy Nhất của Ngài mặc lấy xác phàm, trở nên biểu hiện đầy đủ và tuyệt vời nhất của Lòng Xót Thương. Chẳng vậy mà, khi Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô, trong *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương (Vultus misericordiae)* viết: “Suy nghĩ của tôi giờ đây hướng đến Mẹ của Lòng Thương Xót”,³ thì tất cả chúng ta cũng nên mau chóng nhận ra rằng: “Toàn bộ cuộc sống của Mẹ được khuôn mẫu theo sự hiện diện của lòng thương xót đã hóa thành nhục thể”.⁴

Nghĩa là, khi “Mẹ của Đấng Chịu Đóng Đinh và Phục Sinh đã bước vào cung thánh của lòng Chúa thương xót vì Mẹ đã tham gia mật thiết trong mầu nhiệm tình yêu của Người”,⁵ thì chúng ta cũng hãy

¹ Đức Mẹ Mân Côi còn được gọi là Đức Mẹ Mai Khôi, Đức Mẹ Môi Côi, Nữ vương Rất Thánh Mân Côi.

² X. Cv 1,12-14; Gl 4,4-7; Lc 1,26-38.

³ APV 24,1.

⁴ APV 24,4.

⁵ APV 24,5.

mau chóng nhận ra rằng: bước vào tháng mười kính Đức Mẹ Mân Côi là dịp đặc biệt để noi gương Giáo hội sơ khai mà quây quần bên Mẹ Ma-ri-a cầu nguyện, hướng lòng về Thiên Chúa là Cha Nhân Từ, giàu lòng xót thương.

Bốn lần sử dụng từ *mercy*

1. APV 23,8

- *I trust that this Jubilee year celebrating the **mercy** of God will foster an encounter with these religions and with other noble religious traditions; may it open us to even more fervent dialogue so that we might know and understand one another better; may it eliminate every form of closed-mindedness and disrespect, and drive out every form of violence and discrimination. (APV 23,8)*
- *Que cette Année Jubilaire, vécue dans la **miséricorde**, favorise la rencontre avec ces religions et les autres nobles traditions religieuses. Qu'elle nous rende plus ouverts au dialogue pour mieux nous connaître et nous comprendre. Qu'elle chasse toute forme de fermeture et de mépris. Qu'elle repousse toute forme de violence et de discrimination. (APV 23,8)*
- Tôi tin thác rằng Năm Thánh cử hành **lòng** Chúa **thương xót** này sẽ thúc đẩy một cuộc gặp gỡ với những tôn giáo và những truyền thống tôn giáo cao quý khác; xin cho Năm Thánh mở ra cho chúng ta sự đối thoại càng nhiệt thành hơn, để chúng ta biết và hiểu nhau tốt hơn; xin cho Năm Thánh sẽ loại bỏ mọi hình thức khép kín đầu óc và thiếu tôn trọng, cũng như xua tan đi mọi hình thức bạo lực và phân biệt đối xử. (APV 23,8)

2. APV 24,1

- *My thoughts now turn to the Mother of **Mercy**. (APV 24,1)*
- *Que notre pensée se tourne vers la Mère de la **Miséricorde**. (APV 24,1)*
- Suy nghĩ của tôi giờ đây hướng đến Mẹ của **Lòng Thương Xót**. (APV 24,1)

3. APV 24,4

- *Her entire life was patterned after the presence of **mercy** made flesh. (APV 24,4)*
- *Sa vie entière fut modelée par la présence de la **miséricorde** faite chair. (APV 24,4)*
- Toàn bộ cuộc sống của Mẹ được khuôn mẫu theo sự hiện diện của **lòng thương xót** đã hóa thành nhục thể. (APV 24,4)

4. APV 24,4

- *The Mother of the Crucified and Risen One has entered the sanctuary of divine **mercy** because she participated intimately in the mystery of His love. (APV 24,5)*
- *La Mère du Crucifié Ressuscité est entrée dans le sanctuaire de la **miséricorde** divine en participant intimement au mystère de son amour. (APV 24,5)*
- Mẹ của Đấng Chịu Đóng Đinh và Phục Sinh đã bước vào cung thánh của **lòng** Chúa **thương xót** vì Mẹ đã tham gia mật thiết trong mầu nhiệm tình yêu của Người. (APV 24,5)

Để kết

Dẫu rằng Năm Thánh về Lòng Chúa Thương Xót (08-12-2015 – 20-11-2016) đã qua, nhưng tâm tình đề cao lòng sùng mộ, tập chú vào sự tha thứ và lòng thương xót của Thiên Chúa sẽ không bao giờ khép lại. Chính Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đương nhiệm đã luôn "...tín thác rằng Năm Thánh cử hành lòng Chúa thương xót này sẽ thúc đẩy một cuộc gặp gỡ với những tôn giáo và những truyền thống tôn giáo cao quý khác; xin cho Năm Thánh mở ra cho chúng ta sự đối thoại càng nhiệt thành hơn, để chúng ta biết và hiểu nhau tốt hơn; xin cho Năm Thánh sẽ loại bỏ mọi hình thức khép kín đầu óc và thiếu tôn trọng, cũng như xua tan đi mọi hình thức bạo lực và phân biệt đối xử".⁶

Trong đó, khi tuyên dương "Mẹ của Đấng Chịu Đóng Đinh và Phục Sinh đã bước vào cung thánh của lòng Chúa thương xót...",⁷ đức giáo hoàng hẳn cũng muốn chúng ta hãy noi gương Giáo hội sơ khai để hiệp cùng Mẹ Ma-ri-a mà dâng lên Chúa những tâm tình cầu nguyện chân thành về lòng Chúa xót thương. Vì thế, một cách tổng quát hơn, chúng ta hãy cùng với Mẹ Ma-ri-a, Mẹ của Lòng Thương Xót, sống tâm tình ca ngợi lịch sử cứu độ là lịch sử của lòng Chúa thương xót: "Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người..."⁸.

10-10-2018

GTHH

⁶ APV 23,8.

⁷ APV 24,5.

⁸ X. Lc 1,50; 1,26-38; Ga 19,26tt; Ga 2,1-12.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 11/2018 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ: (Nơi hành hương lãnh ơn Toàn Xá trong Năm Thánh Kính Các Thánh Tử Đạo VN) Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

Ngày 02/11/2018: Do Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm, Giám mục GP Mỹ Tho Chủ tế.

Ngày 09/11/2018: Chủ Tế: **LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

Ngày 16/11/2018: Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh Xứ Tân Thông, GP Phú Cường.

Ngày 23/11/2018: Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, SOLT, Linh hướng PT Cursillo Tgp Sài Gòn.

Ngày 30/11/2018: Chủ tế: **LM Giuse Phạm Văn Trọng**, Đại Chủng Viện Thánh Giuse Sài Gòn.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Vinh Sơn 3 (154/333, Phạm Văn Hai, P.3, Q.Tân Bình) lúc 16g00, ngày 07/11/2018 (Thứ tư ĐT). Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐÌNH:** Nhà thờ Chính Lộ (45/4N Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, TP.HCM), lúc 17g30, ngày 10/11/2018. Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Văn Hành**.

- **HẠT HỌC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 03/11/2018

(Thứ bảy ĐT), Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vương**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ **Phaolô 3** (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3, TP.HCM), lúc 17g00, ngày 01/11/2018 (Thứ Năm ĐT), Chủ Tế: **LM F.X Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Định.

- **TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ **Tân Hương** (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 06/11 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ **An Nhơn** (153, Lê Hoàng Phái, P.17, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 01/11/2018 (Thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM Vinhson Nguyễn Thế Thủ**, Chánh xứ Gx An Nhơn.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 09/2018

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ.LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Giuse Vũ Việt Đồng, Giáo xứ Bắc Dũng.
2. Lh. Anna Bùi Thị Phượng, Giáo xứ Bắc Dũng.
3. Phêrô Nguyễn Văn Hợp, Giáo xứ Bắc Dũng.
4. Phêrô Nguyễn Văn Dương, Giáo xứ Bắc Dũng.
5. Lh. Maria Nguyễn Thị Nguyệt, Giáo xứ Hợp An.
6. Têrêsa. Maria Nguyễn Thị Ngắm, Giáo xứ Lam Sơn.
7. Anna Nguyễn Thị Soi, Giáo xứ Bắc Dũng.

HẠT TÂN ĐỊNH:

1. Lh. Martha Lê Thị Hồng, Giáo xứ Thánh Gia.
2. Anna Hoàng Thị Lành, Giáo xứ Thánh Gia.

HẠT TÂN SƠN NHÌ:

1. Đaminh Nguyễn Văn Phú & Maria Ngô Thị Diễm Thúy, Giáo xứ Bình Thuận.

GIÁO PHẬN LONG XUYÊN:

1. Lh. Đaminh Ngô Quang Viên, Giáo xứ Vinh Sơn, hạt Tân Hiệp.

ÂN NHÂN GIÚP "Quỹ hỗ trợ Bữa ăn Thiếu nhi học Giáo lý Giáo điểm An Thới Đông":

1. CĐ LCTX Giáo xứ An Nhơn, hạt Xóm Mới: 1.000.000đ.
2. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 600.000đ.
3. CĐ LCTX Giáo xứ Nữ Vương HB, hạt Xóm Mới: 500.000đ.

ÂN NHÂN GIÚP QUÀ TRUNG THU CHO CÁC EM DÂN TỘC HỒMÔNG GP. HƯNG HÓA:

01. Maria Nguyễn Thị Nhung, Xứ đoàn Châu Bình, H.Thủ Đức 1.000.000đ.
02. CĐ LCTX hạt Gia Định: 6.000.000đ.
03. CĐ LCTX hạt Tân Định: 2.000.000đ.
04. Ban Chấp hành hạt Hóc Môn: 1.000.000đ.
05. Ban Chấp hành hạt Chí Hòa: 1.000.000đ.
06. Xứ đoàn Mai Khôi, hạt Sài Gòn – Chợ Quán: 1.000.000đ.
07. Xứ đoàn Fatima BT, hạt Thủ Đức: 1.500.000đ.
08. Xứ đoàn Xuân Hiệp, hạt Thủ Đức: 1.000.000đ.
09. Xứ đoàn Thủ Đức, hạt Thủ Đức: 500.000đ.
10. Xứ đoàn An Nhơn, hạt Xóm Mới: 2.000.000đ.
11. Xứ đoàn Tử Đình, hạt Xóm Mới: 1.000.000đ.
12. Xứ đoàn Bắc Dũng, hạt Xóm Mới: 1.000.000đ.
13. Xứ đoàn Lạng Sơn, hạt Xóm Mới: 1.000.000đ.
14. Xứ đoàn Hợp An, hạt Xóm Mới: 500.000đ.
15. Xứ đoàn Hà Đông, hạt Xóm Mới: 500.000đ.
16. Xứ đoàn Đức Mẹ HCG, hạt Xóm Mới: 500.000đ.
17. Xứ đoàn Hoàng Mai, hạt Xóm Mới: 500.000đ.
18. Xứ đoàn Thạch Đà, hạt Xóm Mới: 500.000đ.
19. Xứ đoàn Nữ Vương HB, hạt Xóm Mới: 200.000đ.
20. Xứ đoàn An Lạc, hạt Chí Hòa: 1.000.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn các Xứ đoàn và quý Ân nhân, nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.



**TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN
XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG
(10.2018)** *(Xin xem hình ở trang bìa)*

KINH MÂN CÔI, LỜI KINH THƯƠNG XÓT

Mỗi lời kinh Mân Côi là một đóa hoa hồng diễn tả tình yêu của chúng ta dành cho Mẹ Maria. Thật vậy, vì đó chính là ý nghĩa sâu xa của phần thứ nhất trong kinh Kính Mừng:

Kính mừng Maria đầy ơn phúc, Đức Chúa Trời ở cùng bà, bà có phúc lạ hơn mọi người nữ và Giê-su con lòng bà gồm phúc lạ.

“Kính Mừng” có nghĩa là chúng ta ca mừng Đức Mẹ một cách kính cẩn; và lời ca mừng này một phần đến từ lời ca mừng của sứ thần Gabriel, khi ngài đến gặp Đức Trinh Nữ Maria trong biển cố Truyền Tin, mà bài Tin Mừng theo thánh Luca thuật lại cho chúng ta: “*Mừng vui lên, hỡi đấng đầy ơn sủng, Đức Chúa ở cùng bà*” (Lc 1, 28).

Và phần còn lại của lời ca mừng Đức Mẹ trong kinh Kính Mừng, đến từ lời ca mừng của bà Elizabeth, trong biển cố Đức Mẹ thăm viếng: “*Em được chúc phúc (nghĩa là có phúc lạ), hơn mọi người phụ nữ, và người con em đang cưu mang cũng được chúc phúc (nghĩa là cũng có phúc lạ)*” (Lc 1, 42).

Thế mà, chúng ta không thể ca tụng Mẹ với cả tâm hồn, nếu chúng ta không yêu mến Mẹ, và chúng ta không thể yêu mến Mẹ, mà không ca tụng Mẹ. Bởi vì, nếu không có lòng mến, lời ca tụng chỉ là giả tạo, hay chỉ có trên môi miệng, chứ không chân thật, không phát xuất từ con tim. Chính tâm tình ca mừng Đức Mẹ với lòng cảm mến, sẽ chuẩn bị cho chúng ta đón nhận những ơn huệ mà Mẹ sẽ chia sẻ cho chúng ta, và cũng chính thái độ ca mừng này sẽ giải thoát chúng ta khỏi thái độ ngược lại là đóng kín, ghen tị và vô ơn, vốn rất tai hại cho mình và cho người khác. Như vậy, khi đọc kinh Kính Mừng, chúng ta dùng lại lời của Sứ Thần Gabriel và lời của bà Elizabeth để ca tụng Đức Mẹ với lòng cảm mến; và chỉ sau khi ca tụng Mẹ, chúng ta mới xin ơn:

Thánh Maria, Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi nay và trong giờ lâm tử.

Trong lời cầu xin với Đức Mẹ, chúng ta tự nhận mình là “kẻ có tội”. Nếu chúng ta đọc lời này với sự chân thành của con tim, thì chắc hẳn Mẹ đã cảm thương chúng ta rồi. Giống như khi còn bé, mỗi khi chúng ta thành tâm nhận lỗi, là cha mẹ đã bao dung và ôm chúng ta vào lòng rồi. Hơn nữa, Mẹ được ban ơn Vô Nhiễm Nguyên Tội, chính

là để chăm lo cho chúng ta, bao dung chúng ta, chia sẻ cho chúng ta và cầu bầu cho chúng ta.

Lời cầu xin của chúng ta cũng thật là kín đáo và khiêm tốn. Thật vậy, chúng ta xin Mẹ cầu cho chúng ta, khi nay và trong giờ lâm tử. Kín đáo, vì chúng ta không xin điều gì đặc biệt, chỉ xin Mẹ cầu bầu cùng Chúa cho chúng ta thôi. Khiêm tốn, vì chúng ta ý thức về thân phận phải chết của mình. Khi nay và trong giờ lâm tử, chúng ta đâu có biết còn bao xa, và chúng ta cũng không biết mình sẽ lâm tử như thế nào. Đọc lời nguyện xin này, dù chúng ta đang làm gì, ở độ tuổi nào, gặp khó khăn thử thách ra sao, chúng ta cũng được mời gọi chuẩn bị cho giờ lâm tử. Và chắc chắn, Mẹ không chỉ cầu bầu cho chúng ta, nhưng còn ôm từng người vào lòng để đưa chúng ta đi, đi trên đường đời và đi ngang qua sự chết để về Quê Trời, xum họp với Mẹ và những người thân yêu trong Nhà của Thiên Chúa.

Tóm lại, ca tụng rồi mới xin ơn, đó chính là qui tắc mà kinh Kinh Mừng dạy cho chúng ta, khi chúng ta cầu nguyện trong mọi trường hợp. Và để ca tụng, chúng ta được mời gọi ra khỏi mình để nhận ra ơn huệ Thiên Chúa ban cho mình và cho người khác nữa.

Sống tâm tình thánh 10 trong năm, Giáo hội kêu gọi mọi con cái hãy siêng năng lần hạt Mân Côi để tăng thêm ân sủng, để giải tan những nguội lạnh trong gia đình và hài hòa với mọi mối tương quan.

Trong bài giảng lễ, Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân, Giám mục Phụ tá, Tổng Đại Diện Gp. Xuân Lộc cũng nhấn mạnh đến hiệu năng của kinh Mân Côi. Kinh Mân Côi chính là lời kinh của Lòng Thương Xót.

Mỗi ngày, đọc ít nhất một lời kinh Mân Côi để cảm nhận Lòng Thương Xót của Chúa, để chiêm ngắm cuộc sống và cuộc Vượt Qua của Đức Kitô, Đấng Cứu Thế chúng ta.

TIN VẮN:

1. Chúc mừng:

Sáng thứ Sáu, ngày 05/10/2018, quý Cha Đặc trách HH.LCTX các giáo hạt và Ban Phục Vụ HH.LCTX các giáo hạt trong giáo phận Xuân Lộc họp và chúc mừng Cha Giuse Trần Phú Sơn, Đặc trách HH.LCTX Giáo phận Xuân Lộc nhân dịp ngài kỉ niệm hồng ân thánh chức Linh mục được 30 năm: 1988 - 29/9 - 2018.

Sáng thứ Tư, ngày 12/10/2018, Thánh lễ tạ ơn được diễn ra long trọng với sự hiện diện của Đức Cha Giuse Vũ Văn Thiên, Gm. Gp. Hải Phòng, Cha quản hạt Xuân Lộc – đại diện ĐGM Gp. Xuân Lộc, Đức M. Bảo Tịnh - Nguyễn Đức Chánh - Đan Viện Phụ Xitô Phước Lý, Đức

Ông Vinh sơn – nguyên Tổng Đại Diện Gp. Xuân Lộc, quý Cha quản hạt, quý Cha giáo, quý Cha cố, quý Cha nghĩa tử, quý Cha đồng tế, quý Tu sỹ nam nữ, quý ân nhân, thân nhân, quý khách thập phương từ hải ngoại đến mọi miền đất nước và đông đảo cộng đoàn giáo xứ Suối Cát, hạt Xuân Lộc cùng tham dự.

Dịp này cũng đặc biệt hơn với Cha Giuse Trần Phú Vinh, thuộc Tỉnh Dòng Thánh Thể Việt Nam, là Cha em ruột của Cha Giuse Trần Phú Sơn, cũng mừng kỉ niệm 15 năm thụ phong Linh mục: 2003 - 18/10 - 2018. Cũng thế, quý Cha và cộng đoàn chúc mừng Đức Cha Giuse Vũ Văn Thiên kỉ niệm 30 năm Linh mục 1988 - 24/01 - 2018, 15 năm Giám mục Hải Phòng 2003 - 02/01 - 2018 và mừng sinh nhật lần thứ 58: 1960 - 26/10 - 2018.

2. Lễ truyền thống, kỉ niệm 3 năm thành lập HH.LCTX GP. Xuân Lộc

HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát – hạt Xuân Lộc, thứ Sáu, ngày 09/11/2018

(lễ cung hiến Thánh đường Laterano, thứ Sáu sau CN XXXI TN)

HƯỚNG VỀ VÙNG NGOẠI BIÊN LÒNG THƯƠNG XÓT

Chương trình buổi chiều :

- 13g30': Đón tiếp, Hôn thánh tích (từ buổi sáng)
- 14g00': Đọc kinh kính LCTX
- 14g45': Giải lao
- 15g00': Bài chia sẻ của Đức Cha giáo phận
- 15g45': Giải lao – chuẩn bị Thánh lễ
- 16g00': Thánh lễ

Kiệu xường thánh nữ tu Faustina và kiệu tượng LCTX

Kết thúc – ra về.

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

CỘNG ĐOÀN

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Suối Cát, Hạt Xuân Lộc tham dự buổi sinh hoạt ngày TRUYỀN THỐNG này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Nhờ sức mạnh của LÒNG THƯƠNG XÓT, chúng ta can đảm đến với anh chị em đang gặp khó khăn, đến vùng ngoại biên để trao ban Lòng Thương Xót.

Kính chúc quý vị sống đầy tràn ơn Chúa trong Lòng Thương Xót Chúa Giêsu.

Lm. Mart. Hoàng - Xuân Lộc

DIỄN ĐÀN**LUYỆN HÌNH - PHÒNG CHỜ VÀO THIÊN ĐÀNG**

TRẦM THIÊN THU (chuyển ngữ từ IgnitumToday.com)

Linh hồn chúng ta đòi hỏi Luyện Hình, phải không? Điều đó không làm chúng ta sợ nếu Thiên Chúa nói với chúng ta: *"Thực sự hơi thở của con có mùi và quần áo tả tơi của con dính đầy bùn đất nhớt nhát, nhưng ở đây con tốt lành và không ai trách mắng hoặc tránh xa con. Vậy con có muốn hưởng niềm vui?"*. Chúng ta nên trả lời: *"Với sự quy phục, và nếu không có sự phản bội, trước tiên con muốn được tẩy sạch"*. *"Con có biết sẽ đau đớn không?"*. *"Con biết, thưa Ngài"*. Và C.S. Lewis viết trong lá thư gửi cho Malcolm: Chủ yếu là cầu nguyện.



Thánh Catherine of Genoa cho biết: *"Điều thực sự đáng sợ nhất đối với linh hồn là nước mắt nội tâm chảy ra vì cảm thấy tình yêu dành cho Thiên Chúa mà vẫn chưa trọn vẹn, thế nên chưa hoàn toàn thuộc về Thiên Chúa... Luyện Hình là mức gia tăng về tình yêu và đau khổ để dẫn tới Thiên Đàng, nơi vĩnh phúc. Các linh hồn nơi Luyện Hình cảm nghiệm niềm vui sướng giống như trên Trời, và cũng cảm nghiệm đau khổ vô cùng giống như ở Hỏa Ngục, nhưng họ không thể loại bỏ"* [1].

Thánh Teresa Lisieux nói: *"Chị ơi, nếu chị ước muốn công lý của Thiên Chúa thì chị sẽ được. Linh hồn nhận được điều mà chị tìm kiếm nơi Thiên Chúa... Chị làm Thiên Chúa tổn thương rất nhiều khi tin rằng chị đang đi vào Luyện Hình. Khi yêu mến, chúng ta không thể vào nơi đó"* [2].

Như tên gọi, Luyện Hình là tình trạng thanh luyện, là sự thanh luyện của linh hồn [3]. Từ thời Giáo Hội sơ khai, các Kitô hữu đã cầu nguyện cho người quá cố – chúng ta biết được điều này qua lời khắc ở các hầm mộ Rôma [4]. Không cần cầu nguyện cho những

người đã lên Thiên Đàng, và cũng không thể cầu nguyện cho những người đã vào Hỏa Ngục.

Niềm tin về sự thanh luyện sau khi qua đời có từ truyền thống Do Thái. Kinh Thánh nói về lễ tế cầu cho chiến sĩ trận vong: "*Ông Giu-đa thu quân và đến thành A-đu-lam. Đã đến ngày thứ bảy, họ thanh tẩy theo tục lệ và mừng ngày sa-bát ở đó. Ngày hôm sau, vào lúc phải làm, quân của ông Giu-đa đi thu các tử thi những người bị giết chết và đưa về chôn cất với những người thân trong phần mộ tổ tiên. Nhưng bên trong áo trận của mỗi tử thi, người ta đều tìm thấy lá bùa của tượng thần ở Giam-ni-a: đó là điều luật cấm; vì thế ai cũng thấy rõ bởi lý do nào những người ấy đã bị giết chết. Vậy mọi người chúc tụng Đức Chúa, vì Người là thẩm phán công minh đã phơi bày ra ánh sáng những điều bí ẩn. Họ bắt đầu khẩn nguyện, xin Chúa tẩy sạch tội lỗi đã phạm. Vị anh hùng Giu-đa khuyên nhủ toàn quân giữ mình sạch tội, vì họ đã nhìn thấy nhãn tiền những việc xảy ra là do tội của những người đã bị giết chết. Ông Giu-đa quyên được khoảng hai ngàn quan tiền, và gửi về Giê-ru-sa-lem để xin dâng lễ đền tội; ông làm cử chỉ rất tốt đẹp và cao quý này vì cho rằng người chết sẽ sống lại. Thực thế, nếu ông không hy vọng rằng những chiến binh đã ngã xuống sẽ sống lại, thì cầu nguyện cho người chết quả là việc dư thừa và ngu xuẩn. Nhưng vì ông nghĩ đến phần thưởng rất tốt đẹp dành cho những người đã an nghỉ trong tinh thần đạo đức.* 46 Đó là lý do khiến ông đến dâng lễ tế đền tạ cho những người đã chết, để họ được giải thoát khỏi tội lỗi" (2 Mcb 12:38-46) [5].

Đôi khi người ta hiểu sai mà cho rằng Luyện Hình ở khoảng giữa Thiên Đàng và Hỏa Ngục. Hỏa Ngục là tình trạng hoàn toàn xa cách Thiên Chúa mãi mãi, tách khỏi nguồn sống và nguồn yêu thương. Những người ở trong Luyện Hình được kết hiệp với Đức Kitô, là Giáo Hội Đau Khổ (Church Suffering) – đó là lý do họ được gọi là các linh hồn thánh. Họ rất gần Thiên Đàng và Giáo Hội Khải Hoàn (Church Triumphant), họ vui sướng vì biết chắc chắn sẽ được cứu độ. Còn những người ở Hỏa Ngục thì không bao giờ, đau khổ của họ như nổi ray rứt vì người họ yêu mến hơn bất cứ thứ gì khác ở thế gian, đó là nỗi đau khổ vì khao khát niềm vĩnh phúc [6].

Các linh hồn nơi Luyện Hình cậy nhờ những lời cầu yêu thương để họ mau được diện kiến Tôn Nhan Thiên Chúa. Bảo Tàng Viện Luyện Hình tại Rôma có các đồ nghệ thuật về những người đến thăm Luyện Hình xin Giáo Hội Chiến Đấu (Church Militant) cầu nguyện [7]; cuốn sách "Read Me or Rue It" (Hãy Đọc Kẻo Hối Tiếc) của Lm Paul O'Sullivan đã ghi lại các lần viếng thăm đó.

Trong Anh ngữ, chữ "Halloween" là cách viết gọn của cụm từ "All Hallows' Eve" (đêm trước lễ Các Thánh). Đó là thói quen cổ xưa, người Anh đến từng nhà để xin "soul cake" (bánh linh hồn), để đáp lại thì họ sẽ cầu nguyện cho người thân đã qua đời của gia đình đó – tên gốc của bánh là "Trick or Treat" (kiểu như bánh rán hoặc bánh bao của Việt Nam). Ngày nay, các tín hữu Công giáo vẫn giữ truyền thống tốt lành làm tuần cửu nhật cầu cho các linh hồn nơi Luyện Hình, cầu nguyện tại nghĩa trang trong Tháng Mười Một, tháng cầu cho các linh hồn. Bằng cách này, chúng ta có thể lãnh ân xá cho các linh hồn. Chúng ta nên có thói quen cầu nguyện vẫn tắt bất cứ khi nào chúng ta đi ngang qua nghĩa địa (hoặc nhà thờ phục sinh tại các nhà thờ) [8].

Chúng ta cũng có thể làm những việc bác ái để cầu cho các linh hồn. Khi giao tiếp với các thánh, có "mối liên kết bác ái từ xưa giữa các tín hữu đã về Quê Trời, những người đang đền tội nơi Luyện Hình, và những người vẫn đang lữ hành trên trần gian. Giữa họ cũng có sự trao đổi phong phú về các điều tốt lành" (GLCG số 1475).

Trong một thị kiến, Thánh Gertrude (1256-1302) được Chúa Giêsu cho biết rằng dùng lời cầu nguyện dưới đây với lòng yêu mến và sùng kính thì sẽ cứu được 1.000 linh hồn khỏi Luyện Hình:

"LẠY CHA HẰNG HỮU, CON XIN DÂNG MÁU CHÂU BÁU CỦA CON NGÀI LÀ ĐỨC GIÊSU, KẾT HIỆP VỚI CÁC THÁNH LỄ TRÊN CẢ THẾ GIỚI HÔM NAY, ĐỂ CẦU CHỖ CÁC LINH HỒN NƠI LUYỆN HÌNH, CHO CÁC TỘI NHÂN Ở KHẮP NƠI, CHO CÁC TỘI NHÂN TRONG GIÁO HỘI, TRONG ĐẤT NƯỚC VÀ TRONG GIA ĐÌNH CỦA CON. AMEN" (Eternal Father, I offer Thee the Most Precious Blood of Thy Divine Son, Jesus, in union with the Masses said throughout the world today, for all the holy souls in Purgatory, for sinners



everywhere, for sinners in the Universal Church, those in my own home and within my family. Amen).

Ngày nay, nhiều người Công giáo nghĩ rằng chúng ta phải qua lửa Luyện Hình, nhưng Thánh nữ Teresa Hải Đồng, Tiến sĩ Giáo Hội, nói rằng điều đó không là mệnh lệnh bắt buộc: *"Đừng sợ vào Luyện Hình vì phải chịu đau khổ, nhưng nên mong ước KHÔNG PHẢI VÀO ĐÓ vì điều này làm vui lòng Thiên Chúa – Đáng đã đành lòng phải đặt ra việc đền tội này. Từ lúc chúng ta muốn làm vui lòng Ngài trong mọi sự, nếu chúng ta vững tin rằng Ngài sẽ thanh luyện chúng ta trong tình yêu của Ngài và sẽ tẩy xóa vết tội trong chúng ta, HÃY CHẮC RẰNG MÌNH SẼ KHÔNG VÀO LUYỆN HÌNH"*.

Thiên Chúa thanh luyện chúng ta qua cuộc sống của chúng ta bằng các thập giá Ngài trao cho chúng ta [9], các thập giá tức mất tính tự ái hoặc tội lỗi của chúng ta, không còn bám vào điều tốt ở đời này – các thập giá đó làm cho chúng ta đón nhậnƠn Cứu Độ của Ngài, tặng phẩm là chính Ngài. Dĩ nhiên, nó rất khó chết trong tình trạng hoàn hảo nếu chúng ta không chết, như có câu nói rằng: Nếu bạn nhắm vào mặt trăng, bạn sẽ hạ xuống giữa các vì sao. Đừng nhắm vào Luyện Hình, hãy nhắm tới Thiên Đàng! [10]. Chỉ có Thiên Đàng là nơi kết hiệp trọn vẹn với Thiên Chúa.

Dĩ nhiên Luyện Hình không là nơi chúng ta muốn đạt đến. Thiên Chúa kêu gọi chúng ta thanh tẩy cuộc sống để không còn tội lỗi ngay khi chúng ta còn sống trên thế gian này. Thật vậy, chúng ta được mời gọi không chỉ thanh tẩy cho sạch tội, mà còn thanh tẩy thế giới này khỏi mọi tội lỗi mà chúng ta có thể phạm. (Steve Kellmeyer, "Nailing Christ to the Cross: Explaining Purgatory and Indulgences").

Luyện Hình bị các nhà cải cách loại bỏ, vì nó xói mòn sự cứu chuộc của Đức Kitô; vì nó được dùng để phục vụ sự kết án đối với tội lỗi của các Kitô hữu. Sự phản đối như vậy không là sức mạnh chống lại giáo huấn, rằng chúng ta chịu đau khổ khi qua đó, được giao hòa với sự thật và tình yêu. Chúng ta có thể gọi đau khổ này là thanh luyện, cũng chẳng có cách gọi nào nữa. Thực sự có vẻ lạ lùng rằng rất thực tế và thúc giục sự thật là Luyện Hình nên loại bỏ... Cũng chẳng phải lửa cuối cùng là dựa vào Kinh Thánh, còn lửa chữa trị thì không. Lửa cứu chữa được đề cập đầy đủ trong thư của

Thánh Phaolô gửi giáo đoàn Côrintô – 1 Cr 3:10-15. (Austin Farrer, Saving Belief, 1964).

Luyện Hình không là... dạng trại tập trung “ngoại hạng” để chịu hình phạt theo kiểu chuyên chế. Nhưng đó là quá trình biến đổi cần thiết để có thể gặp Đức Kitô, gặp Thiên Chúa [nghĩa là đủ tư cách để kết hiệp trọn vẹn với Đức Kitô và Thiên Chúa], và có thể kết hiệp với các thánh. ...Điều thực sự cứu vớt là tiêu chuẩn trọn vẹn của đức tin. Nhưng ở hầu hết chúng ta, cách chọn lựa cơ bản đó bị chôn vùi dưới gỗ, cỏ khô hoặc rơm khô. Chỉ có sự khó khăn mới có thể hé ra từ tấm rèm của tính ích kỷ mà chúng ta không đủ sức hạ xuống. Con người đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa, nhưng điều đó không miễn trừ nhu cầu được biến đổi. Gặp gỡ Thiên Chúa là sự biến đổi này. Đó là lửa thiêu đốt những thứ dơ bẩn và tái định dạng chúng ta thành vật chuyển tải niềm vui vĩnh cửu. (HY Joseph Ratzinger [nay là GH Biển Đức XVI], Eschatology: Death and Eternal Life, 1988).

Khi mọi người kính nhớ các thành viên của Giáo Hội Khải Hoàn, Lễ Các Linh Hồn tưởng niệm các thành viên của Giáo Hội Đau Khổ. Lễ Các Linh Hồn không là lễ hội, mà là bàn tiệc của Bánh Hằng Sống và Chén Cứu Độ. Hãy nhớ tham dự Thánh Lễ và cầu nguyện cho những người đã qua đời! Trên thế gian này hoặc trên trời, không có tặng phẩm nào cao cả hơn Thánh Lễ, vì tặng phẩm đó là chính Con Thiên Chúa, tình yêu cao cả của Ngài quy tụ chúng ta thành một gia đình và một Nhiệm Thể. Thánh Lễ là dự cảm về Nước Trời, nếm trước niềm hạnh phúc Thiên Đàng, và là sự bùng cháy lửa thanh luyện của tình yêu.

Chúa Giêsu đã mặc khải cho Thánh Gertrude biết rằng mỗi Thánh Lễ được dâng chính mình khi còn sống còn đáng giá hơn cả ngàn Thánh Lễ được cử hành cùng ý nguyện đó sau khi đã qua đời. Sau khi qua đời, chúng ta không thể thay đổi được gì khi Thiên Chúa phán xét (x. Mt 25:31-46). Chúng ta chỉ có thể cậy nhờ vào quyền năng thanh tẩy của tình yêu Thiên Chúa, cậy nhờ sự hy sinh của Đức Kitô dành cho các linh hồn. Đó là lý do những người quá cố phụ thuộc vào lời cầu nguyện của chúng ta – vì chúng ta còn là thành viên sống động trong Nhiệm Thể Đức Kitô, được giao nhiệm vụ quan trọng là chăm sóc anh chị em của mình – khi còn sống và



khi qua đời. Chúng ta được ban ơn để tham dự vào việc đem Nước Trời đến với mọi thụ tạo – hữu hình và vô hình.

Thánh Thomas Aquino (1225-1274) nói: "*Trong tất cả lời cầu nguyện, lời cầu nguyện xứng đáng nhất được Thiên Chúa chấp nhận là lời cầu nguyện cho người đã qua đời, bởi vì lời cầu nguyện đó hàm chứa tất cả đức ái, cả thể lý và tinh thần*". Thánh Alphong Liguori (1696-1787) nói: "*Chúng ta yêu thương nhau khi sống thì chúng ta cũng không quên nhau khi chết*".

Lạy Chúa, xin cho các linh hồn được nghỉ yên muôn đời, và cho ánh sáng ngàn thu chiếu soi trên các linh hồn!

[1] Daniel Esparza, "3 Little-known details about Purgatory", Aleteia; cf. Fr. Stefan, "Heaven is Hotter than Hell: A Reflection on Purgatory", Let the Fire Fall.

[2] Connie Rossini, Trusting God with St. Therese.

[3] Nick Rabiipour, "What Do Catholics Really Believe About Purgatory?", The Catholic Company.

[4] Hugh MacDonald, "Purgatory", Catholic Bridge.

[5] Xem Andres Ortiz, "Where is Purgatory in the Bible?", About Catholics; Tim Staples, "Is Purgatory in the Bible?", Catholic Answers; John Salza, "Purgatory", Scripture Catholic; John Martignoni, "4 Biblical Principles That Show the Reality of Purgatory", National Catholic Register; "Purgatory", Catholic Bible 101; S. Bonney, "Abridging the Bible – Masoretic or Septuagint?"

[6] Sam Guzman, "The Forgotten Church: 5 Reasons to Pray for the Souls in Purgatory", Catholic Exchange.

[7] Diane Montagna, "Purgatory? There's Actually a Museum for That!", Aleteia.

[8] Gretchen Filz, "20 Ways to Pray for the Holy Souls in Purgatory", The Catholic Company.

[9] Gary Ludlam, "The Devil, Purgatory, St. Thérèse of Lisieux, and Embracing the Cross", Little Way of the Family.

[10] Candida Kirkpatrick, OCDS, "St. Therese's Teaching on Purgatory", Carmel in the Desert.

LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TRONG THÁNH KINH

Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy, MSV

1. Lòng thương xót trong nền văn hóa của một số dân tộc trên thế giới

1.1. Lòng thương xót trong tiếng Do Thái

Theo Cantalamessa, từ ngữ này có hai ý nghĩa nền tảng. Thứ nhất từ ngữ thương xót ngụ ý nói về thái độ của bên mạnh hơn (trong một hiệp ước, hay chỉ về Thiên Chúa) đối với bên yếu hơn, và thường thì diễn tả sự tha thứ cho những người bất tín và tội lỗi. Ý nghĩa thứ hai ngụ ý nói về thái độ hướng đến những hoàn cảnh bất hạnh và khổ đau của người khác (không nhất thiết là những người tội lỗi), và ý nghĩa này được diễn tả trong các hành động nhân hậu và thương xót. Như thế, có thể nói đó là lòng thương xót của trái tim và lòng thương xót của đôi tay.¹

Theo thần học gia Đức Hồng Y Walter Kasper, từ ngữ quan trọng nhất diễn tả lòng thương xót là *hesed*. *Hesed* diễn đạt những ý nghĩa như ơn huệ, dễ thương, và cũng có ý nghĩa ân sủng của Thiên Chúa và lòng thương xót. Ý nghĩa của từ ngữ *hesed* vượt trên sự rung động hay tội nghiệp về những khổ đau của người khác, và chỉ về sự chú ý tràn đầy tự do và từ bi của Thiên Chúa đối với con người. Hơn nữa, từ ngữ *hesed* không chỉ về một hành động tạm thời, mà chỉ về hành động kéo dài. Như thế, hướng về Thiên Chúa, từ ngữ *hesed* này diễn tả ân sủng của Thiên Chúa dành cho con người. Ân sủng này của Thiên Chúa vượt trên tính hợp lý của tương quan giữa hai người trung thành với nhau. Nghĩa là dù con người có bất trung và bội phản, thì Thiên Chúa vẫn thương xót, và Ngài không bao giờ bỏ rơi con người. Ân sủng này của Thiên Chúa còn mang tính cách nhưng không vô điều kiện, và vượt trên mọi sự chờ đợi của con người.

Tóm lại, ân sủng này của Thiên Chúa làm tan vỡ mọi chuẩn mực và thước đo của con người. Thiên Chúa quyền năng và thánh thiện đón nhận hoàn cảnh đầy đau khổ và tội lỗi của con người, Ngài đã

¹ CANTALAMESSA R. O.F.M.CAP., *Beatitudes, eight steps to happiness*, trg. 65



nhìn thấy cảnh đời tối tăm của con người nghèo nàn và bất hạnh, Ngài đã đón nhận lời kêu van của họ, Ngài đã cúi mình xuống và tự hạ mình xuống, Ngài đã đi xuống với người đang chìm mình trong khổ đau, và dù cho bao sự bất trung của con người, Ngài vẫn tiếp tục đón nhận, tha thứ và ban cho con người những cơ hội mới, dù cho con người lẽ ra cần phải chịu những hình phạt. Tất cả những điều này của Thiên Chúa vượt trên mọi kinh nghiệm bình thường và sự chờ đợi của con người, vượt trên mọi mừng tượng và suy nghĩ của con người. Trong sứ điệp của *hesed*, Thiên Chúa tự mặc khải một phần nào mầu nhiệm của Thiên Chúa.²

1.2. Lòng thương xót trong tiếng Hy Lạp

Trong tiếng Hy Lạp, từ ngữ *eleao* có ý nghĩa là thương xót, cảm thông. Theo Đức Hồng Y Walter Kasper, Aristote là người đầu tiên đưa ra định nghĩa cho từ thương xót. Cụ thể hơn, Aristote đã chỉ ra rằng, kinh nghiệm của người khác dù không làm lỗi gì nhưng phải chịu đau khổ, cũng làm cho chúng ta bị ảnh hưởng hay cũng đụng chạm tới chúng ta, bởi vì sự đau khổ đó có thể xảy ra với chúng ta. Qua đó, chúng ta sẵn lòng chia sẻ với họ sự đau khổ đó. Trong sự chia sẻ với những nạn nhân phải chịu đau khổ, có hai tâm tình được biểu lộ. Đó là tâm tình cảm thông và đoàn kết. Các Giáo Phụ đã đón nhận cách giải thích của Aristote về sự thương xót. Thánh Augustinô và Thánh Tôma Aquinô đều đã giải thích sự thương xót ở trong ý nghĩa "trái tim dành cho những người đau khổ".

1.3. Lòng thương xót trong tiếng La Tinh

Trong tiếng La Tinh, *thương xót* là *Misericordia*. *Cor* nghĩa là trái tim và *miseri* nghĩa là những người nghèo. Như vậy, cả hai vị thánh đều theo ý hướng của Aristote: "*Miserum cor habens super miseria alterius – có một trái tim biết khổ đau đối với khổ đau của những người khác*". Lòng thương xót và cảm thông này đối với thánh Augustinô và thánh Toma Aquinô, không chỉ nằm ở trên phương diện cảm giác, hay chúng không chỉ mang dáng dấp của tình cảm, mà còn hướng tới một hành động, tìm cách để chiến đấu cũng như loại bỏ những đau khổ.³

² KASPER W., Barmherzigkeit, Herder Verlag, Freiburg 2012, trg.51

³ KASPER W., Barmherzigkeit, trg. 30-31

1.4. Lòng thương xót trong tiếng Đức

Từ ngữ thương xót trong tiếng Đức là *Barmherzigkeit*. Trước hết, trong từ ngữ này có từ *Herz* – trái tim (tâm hồn). Theo Schellenberger, trong lịch sử phát triển của tiếng Đức, thì vào thế kỷ XI, từ ngữ *armselig* có nghĩa tương đương với từ ngữ thương xót trong tiếng La Tinh *misericors*. Nếu dịch sát nghĩa là “có tâm hồn nghèo khó”. Danh từ là *misericordia*, từ tiếng Đức dịch sát nghĩa là *Armseligkeit*. “*Armseligkeit* được nêu ở đây, vì từ ngữ này liên hệ chặt chẽ với một tâm hồn nghèo khó”. Tu sĩ Christian Von Stablo đã viết như vậy vào năm 865. Trong Chúa Giêsu, Thiên Chúa đã trở nên nghèo khó trong tâm hồn, để qua đó Ngài có được trái tim nghèo khó như chúng ta có. Như thế, Chúa trở nên nghèo như chúng ta là người nghèo. Ở đây, Schellenberger đã giải thích khá thú vị. Từ ngữ nghèo – *Armut* trong tiếng Đức, khi liên hệ đến tương quan thương xót của Chúa (Đấng trở nên nghèo) dành cho chúng ta là người nghèo, thì được biến đổi thành *B(i)-Armherzigkeit* trong tiếng Đức. Như thế, khi Chúa Giêsu chúc phúc cho những người sống tinh thần thương xót, thì cũng liên hệ đến chính Ngài. Chúa Giêsu thật sự chính là lòng thương xót - *B(i)-Armherzigkeit* của Thiên Chúa dành cho nhân loại. Thiên Chúa trong Chúa Giêsu đã tự đồng hóa với con người, và con người cũng được đồng hóa với Chúa, khi con người sống đúng tinh thần thương xót – *barmherzig* của Chúa. Như thế, lòng thương xót *Barmherzigkeit* ngụ ý chỉ về tương quan của hai người trong cùng một tâm tình và hoàn cảnh, vì người ban tặng và hiến dâng đã tự mình bước vào hoàn cảnh của người đón nhận.⁴

1.5. Lòng thương xót trong tiếng Việt Nam

Còn trong tiếng Việt Nam, từ điển Khai Trí đã định nghĩa từ ngữ thương: (1) Thương là yêu (mẹ thương con, vợ thương chồng...). (2) Thương là đau đớn xót xa (thương người nghèo khó, thương thân, thương tâm). Ngoài ra còn có những từ như thương cảm, thương hại trong ý nghĩa thương xót (thương hại cho thằng bé mới lọt lòng mà đã mồ côi).⁵ Đọc trong Từ điển Công Giáo 500 mục từ,

⁴ SCHELLENBERGER B., Endecke, dass du glueklich bist, trg. 74-75.

⁵ HỘI KHAI TRÍ TIỀN ĐỨC, Việt Nam Tự Điển, Nxb. Văn Mới, Sài Gòn – Hà Nội 1954, Trg. 587.



từ ngữ *lòng thương xót* (liên ái, Misericordia, Mercy, Miséricorde) được giải thích như sau: “Thương: đau lòng. Xót: thương sâu xa. Lòng thương xót là sự đau lòng, xót xa trước nỗi bất hạnh của người khác, thường được thể hiện bằng hành động cụ thể, như việc giúp đỡ hay ủi an”.⁶ Hơn nữa từ ngữ *lòng thương xót* này rất gần với từ ngữ lòng nhân hậu. Nhân: lòng yêu thương; hậu: sâu nặng. Nhân hậu: lòng yêu thương sâu nặng. Người có lòng nhân hậu luôn mong muốn và thực hiện điều tốt hoàn toàn vì lợi ích của người khác.⁷ Như thế, từ ngữ thương xót luôn là đề tài quan trọng trong Kitô giáo. Vì từ ngữ này gắn liền với hình ảnh và bản chất của Thiên Chúa, cũng như thuộc về căn tính và bản chất của Kitô hữu. Vì thế, một cách nào đó, có thể nói rằng, từ ngữ “thương xót” là từ ngữ điển hình của Kitô giáo. Nếu chiêm ngắm lại những biến cố xảy ra trong những thập niên vừa qua, người Kitô hữu càng thấy giá trị cao quý và quan trọng của lòng thương xót.⁸ *(Còn tiếp)*

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng Giáo Hội hoàn vũ, mừng kính lễ Thánh Ernest (7/11).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẦN

Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

LM ERNEST NGUYỄN VĂN HƯỜNG,

Tổng Linh hướng CĐ.LCTX TGP Sài Gòn

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan Thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Cha.

⁶ Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Ủy ban Giáo Lý Đức Tin, Từ Điển Công Giáo, 500 mục từ, Nxb. Tôn giáo, 2011, trg. 211-212.

⁷ Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Ủy ban Giáo Lý Đức Tin, Từ Điển Công Giáo, 500 mục từ, Nxb. Tôn giáo, 2011, trg. 211

⁸ Lm. GB. Nguyễn Ngọc Thê, SJ. Lòng thương xót của Thiên Chúa.

HÃY CẦU NGUYỆN CHO CÁC LINH HỒN

Tu sĩ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP

Người Á Đông chúng ta nói chung và người Việt nam nói riêng, rất coi trọng chữ hiếu. Nhiều nước còn đưa chữ hiếu lên thành đạo.

Nói về lòng biết ơn, người ta thường nhắc con cháu ngược dòng lịch sử để nhớ về cội nguồn:

*"Con người có cội có ông,
như cây có cội như sông có nguồn".*

Hay:

*"con ai chẳng là con cha,
cháu ai là chẳng cháu bà cháu ông".*

(ca dao tục ngữ Việt Nam)

Vì thế, việc tôn kính ông bà tổ tiên là bổn phận phải làm đối với thế hệ hậu sinh.

Người Tây phương, họ không nâng lên thành đạo, nhưng họ lại không dừng lại ở chữ hiếu, mà còn dành riêng ra hai ngày để nói lên lòng biết ơn đối với bậc sinh thành, đó là ngày của mẹ (mother's. day) vào ngày Chúa nhật thứ hai trong tháng năm và ngày của cha (father's. day) vào ngày Chúa Nhật thứ ba trong tháng sáu.

Còn với Đạo Phật, người ta dành ngày rằm tháng 07 âm lịch và Mùa Vu Lan báo hiếu để nói lên lòng biết ơn Tam Bảo và hiếu nghĩa với mẹ cha.

Với đạo Công Giáo, trong vai trò Giáo Huấn của mình, Giáo Hội luôn nhắc con cái của mình hãy nhớ công ơn sinh thành dưỡng dục của tổ tiên:

*"Con ơi giữ lấy lời cha,
chớ quên lời mẹ, nhớ mà ghi tâm.
Đèn soi trong chốn tối tăm,
ấy là chính những lời răn, lệnh truyền.*



Nhớ cầu cho bậc tổ tiên,
khắc ghi công đức một niềm tri ân”.

(Cn 6, 20, 23)

Vì thế, Giáo Hội Công Giáo, đã dành trọn tháng 11 hằng năm, để cầu nguyện cho các linh hồn. Trong tháng 11 này, nhiều hoạt động mang tính hiếu nghĩa được thực hiện như: xin lễ cầu cho ông bà tổ tiên, viếng nghĩa địa (vườn thánh), chỉnh trang những ngôi mộ cho mới hơn và nếu thuận tiện thì nhiều gia đình cũng tảo mộ nữa...

Thánh Công Đồng Vatican II cũng nói trong hiến chế về Mầu Nhiệm Giáo Hội như sau: "Giáo Hội lữ hành hết lòng kính nhớ, dâng lời cầu cho những người đã chết, vì cầu nguyện cho họ được giải thoát khỏi tội lỗi là một việc lành thánh..."; "Khi được về quê Trời và hiện diện trước nhan Chúa, nhờ Người, với Người và trong Người, các thánh lại không ngừng cầu bầu cho chúng ta bên Chúa Cha...". Sự trao đi nhận lại này nói lên tinh thần hiệp thông, bổn phận và đức ái.

Hôm nay, Giáo Hội hoàn vũ dâng lễ cầu nguyện cho các linh hồn, tại Việt Nam, nhiều nơi có truyền thống dâng thánh lễ tại nghĩa địa (vườn thánh). Khi tham dự thánh lễ ngoài nghĩa địa như thế, chúng ta quây quần bên cạnh các ngôi mộ của người thân. Hẳn lòng không khỏi bui ngùi khi thắp que nhang, cây nến để tưởng nhớ người đã khuất. Rồi sốt sắng tham dự thánh lễ để cầu nguyện cho các ngài sớm được về nơi hạnh phúc và bình an. Lời bài hát mà mỗi khi thánh lễ an táng được cử hành, chúng ta thường hay hát: "Lạy Chúa, xin cho các linh hồn được nghỉ yên muôn đời và cho ánh sáng ngàn thu chiếu soi trên các linh hồn ấy". Khi hát như thế, chúng ta biểu hiện niềm tin của mình thật mạnh mẽ vào sự sống đời sau, vì chết không phải là hết. Chết chỉ là cửa ngõ để bước vào sự sống vĩnh cửu. Khi cầu nguyện như thế, ấy là lúc chúng ta đang sống niềm tin của mình vào Đấng đã Phục Sinh từ cõi chết và, mong sao người thân của chúng ta đã lìa đời cũng được phục sinh như vậy. Tuy nhiên, Giáo lý Công Giáo dạy chúng ta rằng: có thiên đàng để thưởng người lành, có hỏa ngục để phạt kẻ dữ, và có luyện ngục để thanh tẩy các linh hồn còn vướng mắc các tội nhẹ chưa đền hết. Như vậy, khi ở bên nấm mồ của người đã khuất, gợi

cho chúng ta ý thức về sự linh thiêng và hiệp thông sâu xa trong mầu nhiệm Các Thánh cùng thông công.

Khi sống mầu nhiệm hiệp thông này, có lẽ không gì quý hơn là chúng ta cầu nguyện cho các ngài, bởi vì các ngài chưa được về cùng Chúa, nên các ngài còn bị giam cầm trong luyện ngục để thanh luyện cho tinh ròng trước khi được diện kiến tôn nhan Chúa cách trọn vẹn.

Các linh hồn chính là những người trước đó đã từng sống với chúng ta. Các ngài là cha mẹ, ông bà, tổ tiên, là những người ân nhân, thân nhân, là ông hàng xóm, là bà bán rau, là cháu học sinh... Các ngài là những người đã ra đi trước chúng ta để trở về với nơi mà từ bụi đất mình đã là khởi điểm kiếp người. Khi cầu nguyện cho các linh hồn, chúng ta thể hiện lòng biết ơn, là sống tinh thần hiệp thông, liên đới trong đức ái. Không lẽ chúng ta bỏ mặc các ngài trong khi các ngài không thể làm gì hơn được nữa để cứu lấy chính mình?.

Cầu nguyện cho các linh hồn còn là một bổn phận mà xét theo sự liên đới thì đây chính là lẽ công bằng, bởi vì biết bao điều tốt đẹp các ngài đã làm cho chúng ta khi còn sống, đôi khi vì chúng ta, mà các ngài phải chịu liên lụy và phải đền bù trong luyện ngục. Như vậy, trong thiếu xót, bất toàn của các ngài, chúng ta có một phần trách nhiệm, nên việc cầu nguyện cho các linh hồn chính là lẽ công bằng buộc chúng ta phải làm vì lòng biết ơn các ngài... Sự hy sinh của các ngài thật lớn lao, không bút nào viết cho hết, không miệng nào kể cho xuể. Quả thật, chúng ta được lớn khôn và nên người là nhờ vào sự vất vả một nắng hai sương, suốt ngày bán mặt cho đất, bán lưng cho trời của cha mẹ, ông bà.... Từ những đêm thức trắng lo toan, "Gió mùa thu mẹ ru con ngủ - Năm canh chày thức đủ trọn năm" đến những ngày ngược xuôi bươn chải để kiếm cho con cháu chén cơm ăn cho ấm lòng, chiếc áo ấm che thân khi trời lạnh, mấy đồng xu cho ta học hành, thuốc thang... Cha mẹ chấp nhận tất cả để miễn sao cho con cái có tiếng cười, được hạnh phúc và bình an. Như vậy trong sự sung túc, niềm vui của chúng ta có đau khổ (sự chết) của đấng sinh thành.

Hãy cầu nguyện cho các linh hồn vì đây là việc làm có giá trị hơn hết, bởi vì trong Giáo Hội, chúng ta sống mầu nhiệm hiệp thông.



Hôm nay chúng ta dâng lễ, những hy sinh, lời cầu nguyện cho các linh hồn sớm được siêu thoát, để các ngài trở nên những vị thánh trước tòa Chúa, các ngài lại cầu nguyện cho chúng ta.

Và mỗi khi đứng trước nghĩa địa, trước các phần mộ của người thân, hay chứng kiến một đám tang nào đó, ta hãy nhớ rằng một ngày nào đó tôi cũng sẽ phải chết như họ. Nghĩ được như thế, ấy là dịp chúng ta nghĩ đến thân phận mong manh của kiếp người. Nghĩ được như thế, là ta chuẩn bị cho hành trang về với Chúa qua những cái giấy thông hành được kết tinh từ những những việc lành phúc đức, những hy sinh... Nghĩ được như vậy, là ta đang tiến dần đến sự sống. Nói như thánh Phaolô thì: "Mỗi ngày tôi phải đối diện với cái chết". Đối diện với nó để ta chuẩn bị cho ngày cái chết đến rước chúng ta về với Chúa trong thanh thản và bình an.

Lạy Chúa, mỗi khi chúng con đứng trước nấm mộ của người thân, xin cho chúng con biết nhớ đến các linh hồn để cầu nguyện cho các ngài, và xin cũng cho chúng con ý thức được thân phận mong manh của kiếp người để sám hối và chuẩn bị cho cuộc ra đi của mình có ý nghĩa. Ước gì mai sau chúng con cũng được hợp cùng các bậc tổ tiên để ca ngợi Chúa không ngừng trên Thiên Quốc. Amen.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng Giáo Hội hoàn vũ, mừng kính lễ Thánh Martinô Poress, tu sĩ (03/11).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN

Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

LM MARTIN NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG,

Thư ký HH.LCTX GP Xuân Lộc

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan Thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Cha.

THIÊN ĐƯỜNG GỌI TÊN

Maria Mỹ Ánh, CĐLCTX GX Hòa Bình

“Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng Tôi, Tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách Tôi thì êm ái, và gánh Tôi nhẹ nhàng” (Mt 11, 28. 30)

Tôi đang gánh một gánh rất nặng, chẳng biết ngỏ cùng ai.

Một lần đi tái khám định kì về bệnh đã được điều trị 6 năm nay. Bác sĩ đề nghị khám tổng quát. Khi siêu âm, tôi nghe bác sĩ nói nhỏ với y tá đánh máy: có bướu! Một cảm giác thật lạ: như có luồng điện chạy xuyên qua cột sống, làm mình cảm thấy khó thở, chỉ nghe bác sĩ nói loáng thoáng: thả lỏng người, đừng gồng người lên như vậy...

Rồi cũng xong... khi đưa xấp hồ sơ xét nghiệm, chụp hình, siêu âm cho bác sĩ phòng khám, bà vui vẻ nói: Không có gì, tốt cả nhé! Bà vừa nói vừa lật từng tờ, đến tờ cuối cùng bà dừng lại, xem kĩ và nói nhỏ, giọng chùng xuống: Tôi chuyển tuyến cô qua Bệnh Viện Ung Bướu nhé! có vấn đề! Cô có người nhà đi cùng không?

Trước đây mỗi lần có dịp đi ngang qua hoặc thăm ai trong BV Ung Bướu, tôi đều cầu xin Chúa cho tôi đừng vào đây! Nay đã tới phiên mình!!!

Về nhà mọi người hỏi: Vẫn bình thường chứ? Tôi trả lời rất nhẹ: Bình thường! Cũng đã tới giờ cơm trưa. Để mọi người dùng cơm vui vẻ. Khi ăn tráng miệng, tôi nói: Có chút vấn đề! BV Bình Thạnh chuyển tuyến qua BV Ung Bướu! Giống như bị cúp điện đột ngột. Im lặng có mấy giây, sao thấy dài thế! Các con tôi cố gắng để mẹ không lo lắng. Riêng ông xã tôi im lặng! nhưng trong tiếng thở nhẹ, như có tiếng thở dài!

Tôi nói với cả nhà: Ngày mai chị Hai đem cháu về chơi mấy ngày, đừng ai nói gì, để những ngày bên gia đình chị có được niềm vui trọn vẹn. Đừng cho bé Ut đang ở xa biết khi chưa biết lành dữ ra sao, lo lắng vô ích. Người nào biết cứ biết. Người nào chưa biết cứ im lặng! mọi sự cứ dâng cho Chúa và Mẹ! Me tin NGƯỜI có cách cho me! Thứ Hai chị về. Thứ Ba sẽ đi BV Ung Bướu vì giấy chuyển viện chỉ có giá trị trong vòng 10 ngày.

Tôi không lo lắng mấy nhưng mất ngủ. Những đêm trắng như thế này để đưa mình về lại những ngày tháng xa xưa, từ lúc ấu thơ cho



đến bây giờ. Nhớ cha mẹ, anh chị em phần lớn đã yên nghỉ. Nhớ những ngày còn cắp sách đến trường, "*Ngày ấy tinh khôi và hồn nhiên*". Nhớ cả hạnh phúc lẫn khổ đau mà mình đã trải qua như một thước phim chiếu chậm. Rồi miên man nhớ đến các con, các cháu. Không bi quan nhưng cũng làm cho mình có chút ngậm ngùi: Mình không kịp nhìn chúng lớn lên rồi!

Tôi nhận thấy có một sự thay đổi trong thăm lặng. Không ồn ào nhưng thấy có chút khác biệt trong gia đình: mọi người quan tâm hơn đến sức khỏe, ăn uống, giấc ngủ và mọi sinh hoạt của tôi... hình như mọi người chắc thấy viễn cảnh một ngày nào đó không còn như bây giờ nữa! sẽ vắng một hình bóng thân thương đi ra đi vào, nấu một bữa cơm ngon cho gia đình, tư vấn cho các con chuyện tình cảm, chuyện phải không với mọi người... Mẹ là căn bếp ấm áp làm cho gia đình lúc nào cũng ấm và thơm tho. Mẹ cũng là người đầu tiên lúc nào chúng nó cũng muốn gặp khi về đến nhà, dù đã lớn đến thế nào rồi... không biết mình có nghĩ... xa quá không? Thế nên mọi người nhẹ nhàng hơn trong lời nói, chăm sóc và quan tâm hơn. Có một chút ấm áp, đủ để mình vượt qua!!

Ngày đi BV Ung Bướu cũng tới. Từ tầng trệt lên lầu 2, lầu 4 rồi xuống lại lầu 2, lên lầu 4... cả hai buổi chiều thăm khám, siêu âm lại, chọc hút sinh thiết... Tối cả mắt! Cả hàng chục, hàng trăm con người chen chúc trong một không gian nhỏ hẹp, nóng bức, chật chội. Ở những BV khác, dù bệnh nhưng mọi người cũng chuyện trò rôm rả. Riêng ở đây: không tìm thấy một nụ cười! Từ bệnh nhân cho đến thân nhân, ai cũng căng thẳng, đôi mắt đầy mệt mỏi và âu lo. Bản án tử hình đang treo lơ lửng trên đầu, có người còn rất trẻ. Lạc vào đây như lạc vào nơi khác xa cuộc sống vội vã, bon chen, chụp giựt ngoài kia. Tất cả đều chùng xuống, từ hơi thở cho đến nhịp đập của trái tim dường như cũng khẽ khàng hơn. Người này nhìn người kia đầy cảm thông, chia sẻ. Bên kia đường là phòng điều trị còn ghê gớm hơn. Có người còn sợ hình ảnh của mình xấu đi, choàng cho mình một chiếc khăn xinh xinh hoặc đầu tóc giả, cái mũ duyên dáng để che đi cái đầu trọc nhẵn thín, trắng xanh, tiêu tụy. "Đoàn quân không mọc tóc" ấy nhiều vô kể, khiến người khác phải rùng mình, kinh hãi...

Sự chờ đợi vẫn tiếp tục kéo dài thêm 5 ngày nữa mới có kết quả chính thức. Tôi tự nhủ với lòng: Nếu chưa qua giai đoạn 1 hoặc

chớm 2 thì sẽ nhập viện ngay để giải phẫu và điều trị, sớm ngày nào hay ngày ấy. Còn nếu đã đến giai đoạn 3 thì thôi vậy! Tôi muốn sống nốt những ngày cuối cùng bên người thân. Làm nốt những việc cần làm. Đi thăm con cái, ở lại với chúng ít lâu. Đến những nơi trước đây chưa đến được. Tìm đến những người không thích mình, bất bình với mình để nói một lời. Không biết để làm gì, nhưng mình thích thế! Sắp xếp lại những hỗn độn do tâm lý bất loạn vì bệnh tật. Tài sản chẳng có gì để lại nhiều nên cũng chẳng bận tâm. Tất cả đã được chuẩn bị hơn 5 năm rồi, khi bước vào tuổi 60. Bỏ mọi sự lại thế gian mà về cùng Chúa thôi! Những đêm không ngủ được, tôi cầu nguyện với Chúa: Nếu Chúa thấy sự sống của con còn có ích cho một ai đó, làm được việc gì có ích cho cộng đồng, thì Chúa cho con thêm thời gian nữa. Còn bằng Chúa thấy sự sống của con đã đủ rồi, thì cho con về nghỉ ngơi bên Chúa trong an bình. Tôi tin vào lời Chúa nói: **“Trong nhà Cha Thầy có nhiều chỗ ở. Nếu không, Thầy đã nói với anh em rồi, vì Thầy đi dọn chỗ cho anh em”** (Ga 13, 2).

Không có sự ra đi nào dễ dàng, nhất là chuyển đi dài và không bao giờ trở lại, và chính mình đang trải qua những ngày chờ đợi trong lo âu, phải đối mặt với những từ bỏ, trong đó khó khăn nhất là từ bỏ những tình yêu một đời gắn bó...

Rồi ngày lấy kết quả cũng đến. Khi cầm tờ kết quả với hai từ LÀNH TÍNH! mình ứa nước mắt! không có cảm giác vui hay buồn nữa. Có lẽ vì nỗi lo trước đó quá lớn làm cho niềm vui bây giờ như... lạc trôi trong mớ cảm xúc lẫn lộn, chỉ biết ép tờ kết quả vào ngực và nói nhỏ: **Tạ ơn Chúa Mẹ!** Nhìn qua cô bạn – mới quen mấy ngày khi đi xét nghiệm, chỉ đáng tuổi con gái của mình – chưa có kết quả, với một cái nhìn cảm thông sâu sắc và cái nắm tay sẽ chia chân tình, với lời chúc bình an.

Về đến nhà, báo tin vui cho các con, thằng con nói: Phải thế chứ! Tôi vừa ngạc nhiên vừa không bằng lòng cho con nói như thế. Nó nói mà hai mắt long lanh: Mẹ có biết con đã cầu nguyện với Chúa và Mẹ tha thiết như thế nào đâu! Tôi cũng nghẹn ngào không biết nói gì hơn. Tôi viết trên WhatsApp của cả nhà: Cả nhà đọc một kinh Kính Mừng tạ ơn. Hai đứa con gái vừa khóc vừa trách: Tại sao mẹ cứ âm thầm chịu đựng một mình. Ngày xưa tụi con còn nhỏ. Nay tụi con lớn hết rồi, muốn biết những buồn vui của gia đình. Có khóc

cũng muốn cùng khóc, cùng vui và cùng sát cánh bên nhau, cùng nhau vượt qua những khổn khó, gian truân của cả nhà.

Bây giờ, ngồi viết những dòng này, đã lấy lại thăng bằng sau giông bão của chính mình, tôi mới thấy rằng: Dù người bệnh có là người thân nhất của mình đi nữa, cũng không bằng chính mình trải qua, mới thấy sự khủng khiếp của cái gọi là: Đi qua cái chết! Thoát lần này nhưng tử thần cũng sẽ gọi lần khác, làm sao tránh khỏi, nhưng chắc là Lazaro ngày xưa cũng có tâm trạng giống mình bây giờ. Vui vì được sống. ĐƯỢC SỐNG! quả là một ân sủng của Thiên Chúa. Được vào cuộc đời này để trải qua những đau khổ, bất hạnh, bệnh tật và cả hạnh phúc là một hồng ân mà con người phải tri ơn Đấng Tối Cao đã tác tạo, đã ban cho sự sống. Hãy yêu quý cuộc sống này dù dài hay ngắn. Hãy yêu những con người ta vô tình gặp gỡ như một định mệnh đến với cuộc đời ta. Hãy quên những muộn phiền cuộc sống đã đem lại. Hãy vui và đón nhận nó như một món quà Chúa tặng cho mỗi người. Xin trích hai câu của **LM Mi Trâm: HÃY MỈM CƯỜI.**

- *Khi tất cả mọi đau buồn đổ lên đầu bạn, hãy mỉm cười để đón nhận nó, vì chỉ có như thế, bạn mới có thêm dũng khí để bước tiếp con đường đời mà bạn đã chọn...*

- *Khi có một chuyện thật vui đến với bạn, hãy mỉm cười để đón nhận nó, để niềm vui, niềm hạnh phúc được nhân đôi, để mọi người có thể vui niềm vui của bạn...*

Tháng 11, cầu cho những người thân yêu đã qua đời. Họ đã qua một thế giới khác nhưng nghe đâu đây vẫn còn những hình ảnh thân thương, những ấm áp, thân ái họ đã từng để lại cho cuộc đời ta vẫn còn rất ấm! Cầu nguyện cho họ là cầu nguyện cho chính mình. Ở đây hay "bên kia" chỉ cách nhau có một hơi thở, một nhịp tim đập cuống quýt cuối cùng... và rồi xa nhau mãi mãi. Ta chúc cho họ an nghỉ để thấy họ hạnh phúc khi chính ta mất ngủ triền miên. Chúc họ bình an trong Chúa khi cuộc sống này có lúc đã không còn bình an nữa. Chúc họ ở bên Chúa đời đời đang khi ta vẫn còn "vật lộn" với tội lỗi để được như họ sau này. Tôi đã được Thiên Đường Gọi Tên thay vì Tử thần gọi. Thế Thiên Đường ở hạ giới này có thật là "tuyệt hảo" chăng? hay chỉ là một trạng thái của tĩnh và động, của thấy và không còn thấy nữa mà thôi.

HÂN HOAN MỪNG CHÚ THÁNH

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

Phụng vụ lễ trọng kính Các Thánh Nam Nữ của Thiên Chúa (vào ngày đầu tháng 11 hàng năm), với lời kinh, tiếng hát, các bài đọc, thánh ca lời cuốn tâm hồn chúng ta vượt qua không gian và thời gian, bay lên cõi trời cao để chiêm ngưỡng Các Thánh, những người được coi là điểm phúc.

Thánh Phêrô nói với chúng ta rằng Thiên Chúa muốn tất cả chúng ta sẽ là những vị thánh: *"Bởi chưng đã viết rằng: Các người hãy là thánh vì Ta là Thánh"* (1Pr 1, 16). Ở đầu mỗi câu Tin Mừng (Mt 5, 1-12) là một loạt các từ *"phúc"*, chúng ta có thể suy diễn rằng, Thiên Chúa muốn chúng ta là những người hạnh phúc, những thánh nhân, phúc nhân.

Suy diễn này không quá ảo tưởng, vì vào lúc khởi đầu Kitô giáo, các thành phần của Giáo Hội được gọi là *"những người thánh"*. Chẳng hạn như nơi thư Côrintô, thánh Phaolô ngỏ lời với những kẻ được thánh hoá trong Chúa Giêsu Kitô là *"chư thánh đã được (Thiên Chúa) hiệu triệu"* (x.1 Cr 1, 2), được mời gọi trở nên thánh thiện, cùng với tất cả những ai khẩn cầu danh Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Quả thực, người kitô đã là *"thánh"* rồi, vì Bí tích Rửa tội kết hiệp họ với Chúa Giêsu và với mầu nhiệm Vượt Qua của Người; nhưng đồng thời người kitô còn phải trở nên thánh, trở nên giống như Chúa Kitô, mỗi ngày một mật thiết hơn.

Đôi khi người ta nghĩ rằng sự thánh thiện là một điều ưu tiên dành cho vài người được tuyển chọn. Nhưng thật ra, việc trở nên thánh là trách nhiệm của từng kitô hữu, hay có thể nói là của mọi người! Theo thánh Tông Đồ Phaolô thì từ muôn thuở, Thiên Chúa đã chúc lành cho chúng ta và đã tuyển chọn chúng ta trong Chúa Kitô, *"để trở nên thánh thiện và không tì ố trước nhan Ngài trong tình bác ái"* (Eph 1, 3-4). Như thế, tất cả mọi người đều được mời gọi sống thánh thiện; ai trong chúng ta, dù yếu đuối và tội lỗi, dù nhỏ bé và nghèo hèn, đều có thể trở nên thánh nhân, và được mời gọi trở nên thánh: *"Các người hãy nên trọn lành, như Cha các người trên trời là Đấng trọn lành"* (Mt 5, 48).



Nên trọn lành là trở nên giống Chúa, và ai trong chúng ta cũng có thể trở nên giống Chúa, vì Thiên Chúa đã dựng nên chúng ta theo hình ảnh của Người, giống như Người (St 1, 26-27). Tự bản chất, chúng ta giống Chúa, tâm hồn chúng ta đẹp như Chúa. Chính tội lỗi làm cho tâm hồn chúng ta ra nhem nhuốc, xấu xí, không còn giống Chúa nữa. Tội lỗi làm cho chúng ta bị tha hoá, bị khác đi, không còn giữ được bản chất tốt lành của mình nữa, hạnh kiểm của chúng ta trước mặt Chúa là yếu kém.

Nhưng ai trong chúng ta lại không ước mơ trở nên tốt lành? Chúng ta mong lắm, thích lắm, vì trở nên tốt lành là trở về với bản chất của mình, trở nên giống Chúa là Chân Thiện Mỹ. Có điều là chúng ta ngại khó, ngại hy sinh, ngại cố gắng, ngại từ bỏ những điều vui sướng nhất thời trước mắt, chúng ta không có can đảm. Sự thánh thiện hệ tại việc sống như là những con cái Thiên Chúa, trong việc "trở nên giống" Thiên Chúa, như đã được tạo thành.

Điều làm cho chúng ta phấn khởi trong ngày lễ hôm nay, là Các Thánh trên trời rất đông, rất nhiều người trong nhân loại, trong đó có thể có những người thân của chúng ta, khi còn sống, họ đã trải qua biết bao nhiêu đau khổ và thăng trầm, nhưng cuối cùng đã được thanh tẩy mình trong máu Con Chiên là Chúa Giêsu, họ đã trở nên tinh tuyền, sạch đẹp và đang hưởng hạnh phúc với Chúa.

Hôm nay, Các Thánh Nam Nữ thúc giục chúng ta cách đặc biệt: hãy cố lên! Ai trong chúng ta cũng có thể cố lên. Có rất nhiều người đã thành công. Sách Khải huyền nói đến một đoàn người thật đông đảo không tài nào đếm nổi, thuộc mọi dân, mọi nước và mọi ngôn ngữ (x. Kh 7, 9).

Còn chúng ta đang ở dưới thế, nơi có quá nhiều cám dỗ và cạm bẫy, chúng ta yếu đuối khó vươn lên, hoàn cảnh của chúng ta có khi lại quá phức tạp và khó khăn, nhiều khi chúng ta nản chí buồn lòng, không còn muốn phấn đấu nữa. Nhưng Chúa dạy chúng ta đừng lúc nào cũng nhìn đời với cặp kính màu đen, hãy lạc quan, tin tưởng, yêu đời hơn, dù cuộc đời có đủ thứ rắc rối, có phũ phàng mấy đi nữa. Lời thánh Phêrô khuyên chúng ta "*cả anh em nữa, hãy nên thánh trong tất cả hạnh kiểm*" (1Pr 1, 15).

Hãy tin tưởng vào Thiên Chúa, Đấng đã dựng nên mọi sự tốt lành, Đấng nắm giữ vận mệnh của lịch sử. Hãy nghe lời thánh

Gioan nói xem *"Tình yêu của Thiên Chúa Cha đối với chúng ta thế nào, khiến chúng ta được gọi là con Thiên Chúa"* (1 Ga 3, 1). Chính sự tin tưởng vào Thiên Chúa làm cho chúng ta tự tin hơn và yêu đời hơn. Mỗi lần cố gắng trở nên tốt hơn, là một lần chúng ta trở nên giống Chúa hơn. Chúa Giêsu đã vạch ra con đường Tám Mối Phúc Thật cho tất cả chúng ta đi theo hầu trở nên giống Người. Đó là con đường mà Người đã đi, khi Người còn sống thân phận lữ thứ trần gian như chúng ta: *"Phúc cho những ai..."* (x. Mt 5, 1-12).

Mùng lễ Các Thánh Nam Nữ, ngự giữa cộng đoàn Các Thánh, có Đức Nữ Đồng Trinh Maria, Đấng khiêm nhu nhưng cao trọng hơn mọi tạo vật. Chúng ta hãy đặt đôi bàn tay ta vào trong tay của Mẹ để Mẹ hướng dẫn, có Mẹ dẫn lối chỉ đường, chúng ta cảm thấy mình được khích lệ tiến bước với niềm hăng say hơn trên con đường thánh thiện. Hãy phó thác cho Mẹ cố gắng dẫn thân hăng ngày và khẩn cầu Mẹ cho những người thân yêu của chúng ta đã qua đời. Trong niềm hy vọng sâu xa một ngày kia tất cả chúng ta sẽ gặp lại nhau, trong sự hiệp thông vinh quang của Các Thánh trước tòa Chúa.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH
CỘNG ĐOÀN LCTX GIÁO HẠT XÓM MỚI
(Nhiệm kỳ: 2018-2023)**

CHA LINH HƯỚNG: LM GIOAN B. NGUYỄN NGỌC TÂN

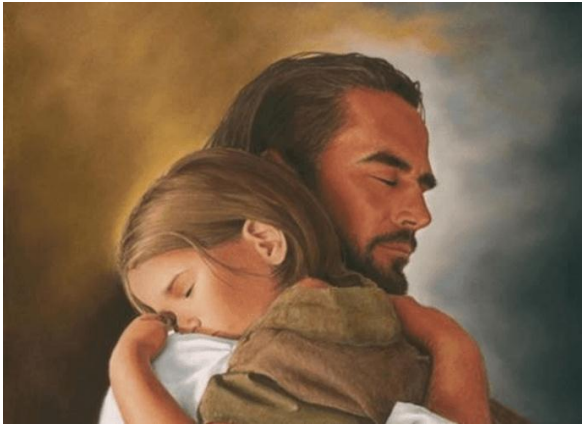
- 1) Trưởng Ban chấp hành: Ông Phêrô Nguyễn Văn Long**
- 2) Phó Trưởng Ban chấp hành: Bà Maria Nguyễn Thị Trung**
- 3) Thư ký: Ông Phêrô Nguyễn Văn Thức**
- 4) Thủ quỹ: Bà Têrêsa Vũ Thị Ánh Tuyết**
- 5) Ủy viên Phát triển: Bà Maria Trần Thị Hồng**
- 6) Ủy viên Bác ái Xã hội: Ông Phêrô Đinh Quốc Chính**
- 7) Ủy viên Truyền thông: Ông Phêrô Lê Tuấn Tấn**

CHA MẸ SỐNG LÒNG THƯƠNG XÓT ĐỐI VỚI CON CÁI

(sinh sản, dưỡng nuôi và giáo dục)

Lm. Vinh Sơn Trần Đình Hòa.

Đặc trách CD LCTX hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa



Một xã hội không có những thế hệ kế thừa là một xã hội sẽ suy vong, một gia tộc không có những người con kế thừa là một gia tộc sẽ dần dần mất gốc. Một dân tộc ngày càng già đi về tuổi, về đời sống nhân bản, về khả năng và tinh thần làm việc, sẽ mất dần khả năng vươn lên và phát triển. Một gia đình không có

những người con được chăm lo giáo dục nên người là một gia đình sẽ ảnh hưởng xấu đến gia tộc và xã hội. Thế hệ đi trước luôn là nền móng và đà phát triển cho thế hệ đi sau. Thiên Chúa muốn thế hệ đi trước chu toàn bổn phận mình và chuẩn bị chu đáo cho thế hệ đi sau được kế thừa. Vì thế, cha mẹ sống lòng thương xót với con cái được thể hiện qua một đời sống dám sinh con, chăm sóc dưỡng nuôi con cái và giáo dục chúng nên người.

1. Tình yêu của cha mẹ trong hành vi truyền sinh

Trong công trình sáng tạo, Thiên Chúa đã yêu thương con người và đã dựng nên con người giống hình ảnh Ngài. Nếu không yêu thương, Thiên Chúa chẳng dựng nên con người làm gì. *"Quả thế, Chúa yêu thương mọi loài hiện hữu, không ghê tởm bất cứ loài nào Chúa đã làm ra, vì giả như Chúa ghét loài nào, thì đã chẳng dựng nên"* (Kn 11, 24).

Các đôi bạn là những người được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa. Họ đã được ra đời nhờ tình thương của Chúa và tình yêu của cha mẹ mình. Giờ đây, theo quy luật tự nhiên và Thiên Chúa đã thiết định, các đôi vợ chồng cũng được mời gọi quảng đại thể hiện tình yêu vô vị lợi đó với những người con của mình. Vẫn biết rằng, mỗi người con sinh ra là mỗi dịp cha mẹ phải vất vả hơn, phải hy sinh hơn nhưng sự vất vả hy sinh vì tình yêu thì sự hy sinh đó cũng thật là đáng yêu. Tình yêu luôn luôn mời gọi con người dẫn thân và cho đi.

Hành vi sinh con của cha mẹ đã được Thiên Chúa phú bẩm trong công trình sáng tạo: *"Thiên Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: "Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất"*. Thiên Chúa muốn và phú bẩm cho người chồng và người vợ có khả năng sinh con để họ tiếp nối công trình sáng tạo của Thiên Chúa để thế hệ con người tiếp tục cộng tác với ơn Chúa mà cai quản thế giới này trong trật tự mà Thiên Chúa muốn. Theo ý định của Thiên Chúa, hôn nhân là nền tảng cho một cộng đoàn rộng lớn hơn, tức là gia đình, vì chính định chế hôn nhân và tình yêu vợ chồng đều quy hướng về việc truyền sinh và giáo dục con cái, làm nên triều thiên cho định chế và tình yêu ấy. Khi hai vợ chồng trao hiến cho nhau thì cũng trao ban một hữu thể thực hữu vượt khỏi họ, tức là đứa con, dấu chỉ thường xuyên của sự hiệp nhất vợ chồng và là tổng hợp sống động và không thể phân chia của tư cách làm cha làm mẹ của họ. Khi trở nên cha mẹ, đôi bạn cũng lãnh nhận nơi Thiên Chúa một quà tặng, đó là một trách nhiệm mới. Cha mẹ được mời gọi để biến tình thương con cái, thành dấu chỉ hữu hình cho chúng nhận ra được chính tình yêu của Thiên Chúa, "là nguồn gốc mọi tình phụ tử trên trời dưới đất" (x. FC 14).

Riêng đối với các phụ nữ, hồng ân được cứu mang con của mình, được cho con bú mớm là một hồng phúc. Đức Maria đã được khen ngợi bởi là Đấng đã sinh thành và dưỡng dục Chúa Giêsu. Nhiều bà mẹ đã được khen ngợi vì đã sinh ra các vĩ nhân. Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh vai trò có một không hai này của các phụ nữ: *"Người phụ nữ mang thai có thể tham gia vào kế hoạch này của Thiên Chúa qua ước mơ về con cái mình: 'Tất cả các bà mẹ và ông bố đều mơ ước về đứa con của mình suốt chín tháng. Một gia đình không thể không có ước mơ. Khi trong một gia đình mà mất khả năng ước mơ thì những đứa trẻ sẽ không phát triển và tình yêu không tăng trưởng, sự sống sẽ tàn héo dần và lịm tắt'. Trong giấc mơ này, đôi vợ chồng Kitô hữu nhất thiết sẽ nghĩ đến Bí tích Rửa tội. Cha mẹ chuẩn bị cho biến cố này bằng việc cầu nguyện, phó dâng con mình cho Chúa Giêsu ngay cả trước khi bé được sinh ra"* (AL 169).

Trong cuộc sống hôm nay, vì nhiều lý do, có thể vì hoàn cảnh gia đình, hoàn cảnh sức khỏe của người mẹ, hay sự phũ phàng của người cha, hoặc nhiều lý do tưởng chừng như hợp lý nào khác, nhiều cha mẹ không muốn sinh con đông. Tuy nhiên, sự sống của thai nhi là



quan trọng và gìn giữ người con trong dạ mẹ vẫn là lời mời gọi cao cả cho các bà mẹ. Đứa con trong dạ mẹ không có tội, dù nó dị tật đi chăng nữa, nó vẫn cần được bảo vệ để được sống. Đức Thánh Cha Phanxicô đã khuyên nhủ với các chị phụ nữ điều này: *"Với mỗi chị em phụ nữ đang mang thai, bằng tất cả tình thương, cha muốn kêu mời: Hãy giữ gìn niềm vui của con, đừng để bất cứ thứ gì tước mất niềm vui nội tâm của thiên chức làm mẹ. Đứa con ấy xứng đáng là niềm hoan lạc cho con. Con đừng để những sợ hãi, âu lo, những đăm tiếu hay rắc rối của người khác dập tắt niềm phúc lạc được làm khí cụ của Chúa để một sự sống mới được chào đời. Con hãy chú tâm đến những gì cần làm hoặc chuẩn bị sinh nở, nhưng đừng để bị ám ảnh, và cùng Mẹ Maria, con hãy cất lời ca ngợi: 'Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ tôi. Phận nữ tì hèn mọn Người đoái thương nhìn tới' (Lc 1, 46-48). Hãy gắng sống nhiệt thành trong thanh bình giữa không ít những khó khăn còn đó của con, và xin Chúa gìn giữ niềm vui của con, để con có thể thông truyền niềm vui ấy cho con của con"* (AL 171).

Tuy nhiên, hành vi sinh sản ấy bao hàm cả trách nhiệm dưỡng dục để con cái là thế hệ kế thừa có khả năng làm bá chủ cá biển, chim trời và mọi giống vật bò trên mặt đất. Ngày đứa con chào đời, cũng là ngày mở đầu cho quá trình nuôi dưỡng.

2. Tình yêu của cha mẹ trong hành vi nuôi dưỡng con cái

Một đứa trẻ không thể tự lớn lên cách quân bình nếu không có sự dưỡng nuôi của cha mẹ. Một đứa trẻ cần được bàn tay nâng niu của người cha, dòng sữa yêu thương của người mẹ. Không thể có những người trưởng thành nếu người đó không được sự chăm sóc của thế hệ đi trước. Như một quy luật tự nhiên, người đi trước rước người đi sau. Cha mẹ đã nhận sự nuôi dưỡng thế nào thì hôm nay, cha mẹ có trách nhiệm nuôi dưỡng con cái mình sinh ra. Ngày đứa bé chào đời là ngày bắt đầu mời gọi cha mẹ thể hiện tình yêu thương nuôi dưỡng, chăm sóc và chở che con trẻ. Mọi hành vi yêu thương của cha mẹ sẽ hình thành những nếp nhân cách tuyệt vời nơi con trẻ. Con trẻ cần lớn lên trong tình yêu thương chăm sóc của cha mẹ.

Thiên Chúa yêu thương nhân loại không chỉ qua hành vi sáng tạo mà còn qua hành vi quan phòng và cứu chuộc. Các cha mẹ cũng dõi theo tình yêu này nơi Thiên Chúa, nghĩa là không dừng lại ở tình yêu dám sinh con mà còn dẫn thân nuôi nấng những đứa con họ sinh ra. Khi có thêm một miệng ăn, cha mẹ phải vất vả hơn, khi có thêm một

nhân vị mới, cha mẹ cần hy sinh hơn, nhưng những hy sinh đó là cách thể chúng ta thể hiện tình yêu Thiên Chúa. Nếu nhân loại không duy trì một tình yêu cho và nhận như thế, thì thế hệ kế thừa có nhiều nguy cơ bị suy vong và nghèo nàn. Vì thế, các cha mẹ được mời gọi nuôi nấng con cái để gầy dựng cho Chúa và cho xã hội những con người có thể kế thừa di sản của người đi trước.

Mặt khác, cha mẹ phải xem con cái của mình như những người con của Thiên Chúa và tôn trọng chúng như những nhân vị (x. GLCG 2222). Như xưa, Thiên Chúa đã gửi gắm cho Đức Mẹ và Thánh Giuse chăm sóc Chúa Giêsu, thì ngày nay, một cách nào đó, Thiên Chúa tiếp tục nhờ các cha mẹ chăm sóc những người con mà họ đã sinh ra. Nếu hôm nay, các cha mẹ không thể hiện tình yêu của mình khi chăm sóc con cái thì ngày mai, họ không có khả năng yêu thương những người khác. Bởi lẽ, một khi người ta không thể yêu thương những người con do chính mình sinh ra thì làm sao họ có thể yêu thương những người không phải là máu thịt của họ. Vì vậy, yêu thương chăm sóc con cái mình là cơ sở đầu tiên và căn bản để chúng ta vươn tới tình yêu với tất cả mọi người. Điều mà Thiên Chúa vẫn mời gọi chúng ta: *"Anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em"* (Ga 13, 34).

Trách nhiệm nuôi dưỡng con cái của cha mẹ là trách nhiệm không ai có thể thay thế được. Trách nhiệm ấy gắn liền với thiên chức làm cha mẹ. Những đứa con được sinh ra đã mang dòng máu của cha, đã mang huyết nhục của mẹ. Không người cha người mẹ nào sinh con để cho người khác nuôi. Nếu có, những người cha người mẹ ấy sẽ bị xã hội lên án gắt gao, bởi họ đã đi nghịch lại với đạo lý của con người. Ca dao Việt Nam đã đề cao vai trò cao quý của cha mẹ trong hành vi nuôi nấng con cái: *"Cha mẹ nuôi con biển hồ lai láng"*. Điều ấy cũng cho biết hành vi nuôi nấng con cái là hành vi rất lương thiện đã đi vào truyền thống của dân Việt. Nếu ai đi ngược với truyền thống ấy, với sự lương thiện ấy, miệng đời ví von là những người giống tập tính của chim tu hú, chỉ biết đẻ trứng mà chẳng chăm lo ấp trứng và nuôi con lớn khôn.

Tuy nhiên, cha mẹ nuôi con mà không dạy con cũng là một thiếu sót vô cùng lớn. Nếu công nuôi con là một thì công dưỡng dục phải kể là gấp hai. Bởi lẽ sự giáo dục con cái nên người là trách nhiệm mà cha mẹ đã cam kết trước mặt Thiên Chúa trong ngày kết hôn.

(Còn tiếp 1 kỳ)



TÌM HIỂU THƯ MỤC VỤ HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM

Fx Đỗ Công Minh

Ngày 24/9/2018, tại Trung Tâm Mục vụ giáo phận Mỹ Tho, Hội đồng Giám Mục Việt Nam gồm các Đức Hồng Y, Tổng Giám Mục và Giám mục thuộc 26 giáo phận đã khai mạc hội nghị thường niên năm 2018. Nhân dịp này, Đức Tổng Giám mục Marek Zalewski đã ra mắt Hội đồng Giám Mục Việt Nam; Ngài là Sứ thần Tòa Thánh tại Singapore, kiêm Đại diện không thường trú của Tòa Thánh tại Việt Nam.

Khởi đầu thư, các Ngài viết: "*Chúng tôi vui mừng đón tiếp vị tân Đại diện Tòa Thánh. Thay mặt Dân Chúa tại Việt Nam, chúng tôi đã bày tỏ lòng biết ơn Đức Thánh Cha Phanxicô đã luôn quan tâm đến đoàn chiên nhỏ bé tại Việt Nam và gửi đại diện của ngài đến đồng hành. Chúng tôi hy vọng sự hiện diện của vị Đại diện Tòa Thánh sẽ góp phần gia tăng sự hiểu biết giữa Chính phủ Việt Nam và Tòa Thánh, củng cố mối hiệp thông của Hội Thánh Việt Nam với Hội Thánh phổ quát, cũng như thúc đẩy việc loan báo Tin Mừng Chúa Giêsu trên quê hương đất nước chúng ta*" (TMV).

Đức Tổng giám mục Marek Zalewski gia nhập ngành ngoại giao của Tòa Thánh từ năm 1995 và đã phục vụ tại nhiều nhiệm sở khác nhau trên thế giới, trước khi nhận nhiệm vụ tại Singapore và tại Việt Nam.

Trong phần chính của Thư Mục vụ năm 2018, các Đức Giám Mục Việt Nam đã nhắc lại nội dung của Thư chung năm 2016 tập trung vào chủ đề Mục vụ gia đình trong ba năm (2016-2019) với những điểm nhấn cho từng năm. Trong năm 2018-2019, chúng ta được mời gọi đồng hành với các gia đình gặp khó khăn. Các ngài nhân dịp này muốn nhắc lại ở đây những nét căn bản trong **Thư gửi các gia đình Công giáo năm 2016:**

"Chúa Giêsu một đàng đưa ra lí tưởng rất cao cả về đời sống hôn nhân và gia đình; đàng khác, Người chạnh lòng thương những người đau khổ trong đời sống hôn nhân, như trường hợp người phụ nữ xứ Samaria hoặc người nữ phạm tội ngoại tình. Theo gương Chúa Giêsu, chúng ta được mời gọi chăm sóc mục vụ cho các gia

đình, nhất là những gia đình gặp khó khăn. Trong tình hình hiện nay, chúng tôi xin anh chị em lưu tâm đến những hoàn cảnh sau:

1- **Trước hết là các gia đình di dân:** ngày nay, vì hoàn cảnh kinh tế, rất nhiều gia đình phải rời bỏ làng quê để tìm kế sinh nhai trong những thành phố lớn. Chỉ một số ít thành công, còn đa số gặp nhiều khó khăn trong việc làm ăn, sinh hoạt gia đình, giáo dục con cái. Về mặt đức tin, họ cũng gặp khó khăn trong việc hội nhập cộng đoàn giáo xứ mới. Vì thế, chúng ta phải mở rộng vòng tay đón tiếp, để các gia đình di dân cảm nhận cộng đoàn giáo xứ là nhà của họ, nơi đó đức tin được nuôi dưỡng, lòng mến được vun trồng, và hy vọng được triển nở giữa những khó khăn thử thách.

2- **Kế đến là những cặp hôn nhân khác đạo:** trong những gia đình này, có những khó khăn riêng do việc vợ chồng không cùng niềm tin tôn giáo, ảnh hưởng đến việc giữ đạo của người Công giáo cũng như việc giáo dục con cái trong gia đình. Vì thế, chúng ta cần đồng hành và nâng đỡ họ, nhất là giúp người phối ngẫu Công giáo trong đời sống đức tin, để họ có thể làm chứng cho Tin Mừng và giới thiệu Chúa Giêsu cho mọi người trong gia đình, gia tộc và lối xóm.

3- **Cuối cùng là những gia đình bị đổ vỡ:** dựa vào giáo huấn của Chúa, Hội Thánh luôn mong muốn các đôi vợ chồng chung thủy với nhau đến trọn đời. Tuy vậy, trong thực tế, nhiều cặp hôn nhân rơi vào tình trạng mâu thuẫn không thể hòa giải và dẫn tới đổ vỡ. Một số người Công giáo rơi vào tình trạng này vì hoàn cảnh chứ không hoàn toàn do lỗi riêng của họ.

Vì thế, thay vì lên án và loại trừ, chúng ta cần cảm thông và giúp đỡ họ nơi cộng đoàn đức tin cũng như trong đời sống hằng ngày. Đối với những người đã li dị và tái hôn, họ vẫn được Hội Thánh yêu thương và quan tâm chăm sóc với tình mẫu tử” (TMV).

Trong dịp hội nghị thường niên năm 2018, Các Đức Giám Mục và vị Khâm sứ Tòa Thánh cũng đã dành thời gian đến hành hương Trung tâm BA GIỒNG, nơi được Hội đồng Giám Mục Việt Nam chọn là nơi hành hương nhân Năm Thánh kỷ niệm 30 năm tuyên phong các Thánh Tử Đạo Việt Nam cho Giáo tỉnh Saigon. Bức thư có đoạn nhắc lại lời tuyên xưng của Cha thánh Phêrô Lữ đã đồng dục trả lời quan án trước công đường: "Đạo thánh đã thấm vào xương tủy tôi rồi, làm sao tôi bỏ Đạo được".



Hội đồng Giám Mục Việt Nam nhân dịp hành hương này đã mời gọi các tín hữu sống chứng nhân Tin Mừng, noi gương các Thánh Tử Đạo Việt Nam và cùng dâng lời kinh cầu nguyện của Dân Chúa tại Việt Nam:

"Ước gì Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô cũng thấm vào xương tủy chúng ta, nhờ đó có thể làm chứng cho Tin Mừng bằng chính đời sống của mình. Các Thánh Tử Đạo là những người yêu mến Quê hương và Dân tộc Việt Nam. Trong cuộc hành hương này, chúng tôi cầu nguyện cho Quê hương được bình an, lãnh thổ, lãnh hải được toàn vẹn, nhân phẩm được tôn trọng và đồng bào được hạnh phúc. Xin anh chị em hãy tiếp tục cùng với chúng tôi thân thưa với các ngài:

"Lạy các Thánh Tử Đạo Việt Nam, các ngài đã yêu mến Quê hương, xin cầu cho Đất nước được an vui hạnh phúc và mọi người chung tay xây dựng một thế giới hòa bình. Các ngài đã cam lòng chịu chết mà không oán hận, xin cầu cho đồng bào mọi giới biết yêu thương đùm bọc lẫn nhau. Các ngài đã hi sinh tất cả vì đức tin, xin cầu cho chúng con là con cháu, biết sống và chia sẻ niềm tin của mình, để một ngày kia trên thiên quốc, chúng con được hợp tiếng với các ngài, ca tụng Chúa muôn đời vinh hiển. Amen".

(Biên soạn Theo Thư Mục Vụ)

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

TÂN BAN CHẤP HÀNH

**CỘNG ĐOÀN LCTX GIÁO XỨ BATHÔN, HẠT HÓC MÔN
(Nhiệm kỳ II: 2018-2021)**

CHA LINH HƯỚNG: LM GIUSE NGUYỄN ĐÌNH PHÚC, SDB

1) Trưởng Ban chấp hành: Bà Maria Nguyễn Thị Bích Phiến

2) Phó Trưởng Ban chấp hành: Bà Maria Phạm Thị Hoa Phượng

3) Thư ký: Bà Cêcilia Phan Đình Thúy Ngân

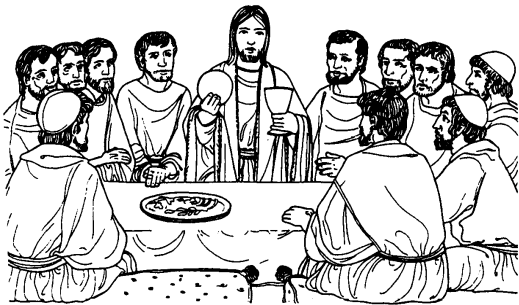
4) Thủ quỹ: Bà Lucia Nguyễn Thị Diễm Loan

TẢN MẠN CHUYỆN NHÀ ĐẠO

CHUYỆN XIN LỄ

Giuse Nguyễn Bình An

“Xin lễ để làm gì?”. Một câu hỏi có vẻ thừa với người Công Giáo. Nhất là vào những ngày tết, ngày giỗ và tháng 11 này, người giáo dân thường xin lễ cầu nguyện cho tổ tiên, ông bà, cha mẹ và những người thân yêu đã qua đời.



Xin lễ, chuyện thường ngày ở nhà xứ, ngày nào mà không có người xin lễ. Nhưng đây cũng là chuyện nói mãi chưa hết, có nhiều thứ để nói, để giải bày, chuyện dễ gây hiểu lầm, chuyện làm nên tương quan giữa linh mục và giáo dân, giữa cha sở, cha phó và người xin lễ.

Người viết không phải là nhà chuyên môn về Giáo luật, cho nên những chia sẻ trong bài này chỉ tản mạn qua chuyện nhà đạo, chắc chắn đây không phải là giải đáp thắc mắc.

Hiểu đơn giản, trong mỗi thánh lễ mà linh mục dâng hằng ngày đều có phần đóng góp của người giáo dân. Họ xin linh mục cầu nguyện trong thánh lễ theo những ý nguyện, những nhu cầu của họ, nhiều hơn cả vẫn là xin lễ cầu nguyện cho các linh hồn, là thân nhân ân nhân của họ đã qua đời. Xin lễ để cầu nguyện cho các linh hồn được Thiên Chúa xót thương tha thứ tội lỗi, mà đưa về nước thiên đàng.

Đức tin Công giáo dạy, sau khi kết thúc hành trình cuộc sống trần thế, những người thánh thiện tốt lành sẽ được đưa về hưởng hạnh phúc thiên đàng, đó là những con người chết trong ân nghĩa với Thiên Chúa. Ngoài ra, còn có những người sau khi kết thúc hành trình cuộc sống này, họ cần một thời gian thanh luyện, sau đó mới được Thiên Chúa đưa về với Ngài. Bây giờ, họ không thể tự lập công được, nên chỉ trông chờ vào lòng thương xót của Thiên Chúa, nhờ công nghiệp của Đức Giêsu Kitô đã chết và sống lại, để cứu độ

nhân loại. Những linh hồn đang trong tình trạng thanh luyện cần đến chúng ta, là những người đang bước đi cuộc lữ hành trần thế nhớ đến họ, bằng cầu nguyện, thánh lễ và dâng những việc hy sinh bác ái.

Vì không ai biết trước số phận của một người sau khi chết như thế nào, cho nên, những người còn sống không quên cầu nguyện cho các linh hồn.

Khi xin lễ cầu nguyện cho các linh hồn, chúng ta diễn tả đức tin của mình, lòng chân thành, tưởng nhớ những người đã khuất. Mặt khác, chúng ta cũng tin tưởng, Thiên Chúa là Cha nhân lành thương xót, chúng ta kêu cầu Thiên Chúa thương đến các linh hồn. Bởi vì, chúng ta luôn xác tín Thiên Chúa không bỏ rơi một ai bao giờ.

Có thể nói, trong các cách thức nhớ đến các linh hồn, Thánh lễ đem lại ơn ích cho các linh hồn nhiều nhất.

Xin lễ cho những người thân yêu, chúng ta hiệp với linh mục cầu nguyện cho các linh hồn đang ở trong tình trạng thanh luyện, đang đau khổ rên siết. Cùng với ý nguyện, chúng ta dâng một số tiền, vật chất, từ thành quả từ công ăn việc làm của mình, đó là bổng lễ. Chuyện rắc rối từ đây.

Nhiều khi đi tham dự thánh lễ, chúng ta nghe vị linh mục xưng lên hằng trăm linh hồn xin cầu nguyện. Ở những giáo xứ lớn tại Sài Gòn có khi chuyện xưng các linh hồn mất khoảng 10 phút đầu lễ. Thế là ở dưới giáo dân không được yên, người này người kia râm ran, to nhỏ với nhau xem như đây là mùa bội thu, trong các thánh lễ, linh mục chỉ xưng tên các linh hồn theo như ý nguyện người xin, đó là những ý lễ. Ý lễ được đọc lên như thế, còn theo quy định của Giáo hội, mỗi giáo phận lại khác. Mỗi thánh lễ các ngài chỉ nhận được một bổng lễ, chứ không phải các ngài được hưởng tất cả những bổng lễ được xưng lên trong thánh lễ đó.

Xin xác định, thánh lễ là vô giá, không ai có thể dùng tiền của để mua thánh lễ, đổi chác. Thánh lễ vô cùng cao trọng và thánh thiêng, không điều gì trên trần gian có thể sánh bằng. Vì vậy chẳng có chuyện thánh lễ to, thánh lễ bé, thánh lễ ở đây long trọng hơn thánh lễ chỗ khác, thánh lễ do Đức Giám mục chủ tế thì long trọng hơn là các linh mục thường dâng lễ. Thiên Chúa không cần con

người. Con người hoàn toàn bất xứng trước hồng ân Thiên Chúa ban tặng qua thánh lễ.

Tuy nhiên, Thiên Chúa quy tụ và mời gọi con người dâng lên Thiên Chúa cuộc sống của mình qua mỗi Thánh lễ. Thiên Chúa biết trước cả những điều chúng ta chưa cầu xin với Ngài. Vì thế, không bao giờ có chuyện người xin lễ với 100 usd thì thánh lễ sẽ long trọng sốt sắng hơn, còn người xin với bổng lễ 100 ngàn sẽ ít long trọng.

Ở những vùng quê xa xôi, vùng truyền giáo nghèo khó, không có người xin lễ, linh mục vẫn phải dâng lễ mỗi ngày. Chúng ta đã nghe những bài giảng của Đức cha Khảm nói, có nơi người giáo dân xin lễ bằng nải chuối, vài chục cam, thậm chí “xin lễ chịu”, vì chưa tới mùa thu hoạch cây ăn trái, chưa có tiền xin lễ, “ông cố cho con thiếu nhé”.

Ở những vùng khó khăn đó, Giáo hội vẫn chăm lo cho các linh mục có thể sống được, từ Tòa Giám mục chuyển ý lễ bổng lễ cho các ngài dâng lễ.

Thật thế, Thiên Chúa tốt lành khoan dung, điều rối rắm là do con người bày vẽ ra. Con người theo cái nhìn của danh vọng tiền bạc hơn thua nhau ở đời mà xảy ra nhiều chuyện. “Con gà tức nhau tiếng gáy” là vậy.

Tựu chung, Giáo hội khôn ngoan cho phép các linh mục hưởng bổng lễ đủ để các ngài sống, các ngài đâu có đi làm kế sinh nhai.

Mỗi linh mục dâng một thánh lễ thì được hưởng một bổng lễ, nhận bổng lễ lớn hay nhỏ tùy các ngài. Bổng lễ dư còn lại sẽ chuyển đi các nơi mà linh mục không có ai xin lễ, các cha hưu...

Chẳng biết người giáo dân không hiểu hay cố tình không hiểu. Vấn đề ý lễ và bổng lễ có thể nói là vấn đề làm khổ tâm các vị mục tử. Cha sở mà lên tiếng trong vấn đề này càng dễ bị hiểu lầm và “ném đá”.

Ở một giáo xứ nọ, có lẽ vì nhận nhiều ý lễ quá trong một ngày, kiếm không xuể, hay cha sở không có ai phụ giúp việc nhận lễ. Một ngày đẹp trời, cha thông báo sau thánh lễ đại loại như sau: “Tòa Giám mục quy định bổng lễ hiện nay 200 ngàn, anh chị em có khả năng, xin lễ khá khá một chút”. Thế là ngày mai trên khắp khu phố của giáo xứ, quán cà phê cóc trước cổng nhà thờ, chuyện này được

thiên hạ bàn tán sôi nổi “Cha xứ ra giá tối thiểu cho bổng lễ”. Tội nghiệp cha sở đó thật. Tôi hỏi thăm và chia sẻ với ngài. Thật ra, cha không từ chối bổng lễ nhỏ, nhưng ngày nào cũng có người xin lễ, thí dụ 100 ngàn cho 5 năm ý lễ. Xin trước cả năm, quên đọc một ngày thôi, người đó lên nhà xứ khiếu nại cha sở. Ngày nào cũng như ngày nào, cha sở đếm thùng lễ hết cả buổi chiều, không còn giờ làm việc khác. Thùng lễ đầy bao thư, nhưng gom chẳng được bao nhiêu bổng lễ cho các cha nhà hưu. Cha tâm sự: “Anh biết rồi đây, 250 ngàn một ý lễ là định mức để linh mục phân phối ý lễ cho các nơi. Cha phải lo làm sao chuyển về cho các cha hưu kha khá một chút. Có nhiều ý lễ, lắm khi tôi còn phải bù tiền ra giúp cho các ngài”.

Linh mục không bao giờ từ chối bất cứ bổng lễ nhỏ nào, vì đó là cách họ dâng theo tấm lòng của họ. Chúng ta đã nghe Chúa Giêsu khen ngợi tấm lòng của bà góa nghèo dâng cúng tiền vào đền thờ. Hai đồng tiền kẽm của bà, Chúa xem số tiền đó bằng số tiền của những đại gia giàu có, bởi bà đã dâng trọn cả cuộc sống, trao ban hết tất cả những gì bà đang có.

Chuyện xin lễ là chuyện của tấm lòng, theo khả năng kinh tế của gia đình mình, nếu chúng ta yêu mến trợ giúp các chủ chăn, có điều kiện hơn thì xin bổng lễ 100 usd cũng chẳng sao, chúng ta cũng được thánh lễ đầy đủ, không hơn không kém. Các linh mục nhiều khi muốn lấy lòng giáo dân giàu có, thánh lễ có thêm “tiết mục phụ”, có nhiều cha đồng tế, ca đoàn của gia đình hát lễ... Đương nhiên các linh mục căn cứ theo quy định của luật Giáo hội địa phương để áp dụng cho từng trường hợp. Tất cả những gì “thêm mắm thêm muối” chỉ là phụ, chỉ được tiếng khen tiếng chê ở đời.

Linh mục cố gắng tránh đừng làm cho người nghèo cảm thấy cuộc đời hẩm hiu bi đát, bị bỏ rơi, ngay cả trong giáo xứ cũng đối xử lạnh nhạt với họ.

Chúa Giêsu lên án thói rình rang, khoa chiêng múa trống của giới lãnh đạo Do thái giáo thời xưa. Mỗi người chúng ta cần tỉnh táo để phụng thờ Thiên Chúa qua tấm lòng thành của mình, đến với Chúa trong thánh lễ như trở về với gia đình yêu thương đầm ấm, đừng màu mè, đừng tranh giành chỗ thấp chỗ cao, vì ai cũng như ai. Và Cha trên trời biết hết mọi sự, những gì chúng ta cần.

Bên cạnh đó, chúng ta cần thông cảm với các linh mục, vì là con người, các ngài có những ứng xử đôi khi “rất người”. Xin Chúa sửa sai các ngài, để trong khi quản lý kho tàng ân sủng của Thiên Chúa, các ngài trình bày Dung Nhan xót thương của Thiên Chúa Cha, Đấng luôn công bằng với mọi người, dành ưu tiên cho những người nghèo khó túng thiếu.

Một giáo dân tâm sự: “Cha sở của tôi chỉ vui vẻ đón tiếp nhà giàu, những ông đại gia. Thấy bóng dáng những người đó từ đằng xa, cha chạy nhanh ra khỏi nhà xứ, niềm nở đón tiếp, hỏi thăm chuyện trò tươi cười. Còn với ông cụ nghèo bán bò bía đến xin lễ, Cha sở nhìn ông với khuôn mặt “hình sự”, đưa phong bì lên “soi” xem trong đó bao nhiêu tiền. Rồi cha sở bỏ về phòng mình. Buồn thật.

“Chuyện trong nhà chưa tỏ, ngoài ngõ đã hay”, chuyện xin lễ, xin đừng làm cố cho người ta đánh giá Giáo hội cũng coi trọng nhà giàu mà xem thường người nghèo. Cần lắm một tấm lòng, xin lễ bằng một tấm lòng dâng cho Chúa. Có nhiều dâng hiến nhiều, giàu nghèo “vui cả làng”. Chúng ta đừng đem chuyện cha sở cư xử với giáo dân, quý ông đem ra quán cà phê cóc, quý bà đem ra nơi chợ họp xóm trong xứ mà tám cho vui, “lấy câu chuyện làm quà”.

Tháng các linh hồn, chúng ta xin lễ cầu nguyện cho ông bà tổ tiên. Nếu ta có nhiều tiền bạc, chịu khó đi xin lễ cho người thân, không chỉ những ngày giỗ mới nhớ đến. Mặt khác, chúng ta dâng cho các linh mục bổng lễ để các ngài yên tâm phục vụ đoàn chiên, có điều kiện làm việc bác ái giúp cho người nghèo. Cả cuộc đời các linh mục đã tận tình phục vụ dẫn thân cho nhà Chúa, chịu rất nhiều hy sinh và từ bỏ, ít ra trong vấn đề “cơm áo gạo tiền”, các ngài không phải bận tâm, vì đã có người giáo dân chia sẻ cho các ngài. Điều linh mục trao ban cho chúng ta là tình yêu thương, bình an và niềm vui của Chúa, những món ăn của đời sống thiêng liêng phong phú.

Xin quý linh mục sống xứng đáng là cha của mọi tín hữu Kitô, yêu thương con cái bằng tình yêu của người cha, nuôi nấng dạy dỗ bằng dòng sữa mát ngọt của đức tin, cư xử theo gương Đức Kitô hiền lành và khiêm nhường, Linh mục phải là Đức Kitô khác giữa cộng đoàn, càng giống Đức Kitô bao nhiêu thì lợi ích cho đoàn chiên bấy nhiêu, chứ đừng khác Đức Kitô.



GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

CỐ HỎA NGỤC KHÔNG, VÀ Ở ĐÂU CÓ NƠI GỌI LÀ HỎA NGỤC HAY KHÔNG?

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

Hỏi: Nhân tháng cầu cho các linh hồn, xin cha giải thích: nếu Thiên Chúa yêu thương và muốn cho mọi người được cứu độ thì làm gì còn có hoả ngục như Giáo Hội dạy nữa?

Trả lời:



Trước hết, chúng ta cần minh xác điều quan trọng này: là con cái sống trong Giáo Hội, mọi tín hữu đều được mong đợi tuyệt đối vâng phục và thi hành những gì Giáo Hội dạy với Quyền Giáo Huấn (Magisterium) về các vấn đề liên can đến đức tin (faith), giáo lý (doctrine), tín lý (dogma) và luân lý Kitô giáo (Christian moral). Đây là chức năng (competence) và cũng là sứ mệnh của Giáo Hội với tư cách là Hiền Thê của Chúa Kitô và là Mẹ của mọi tín hữu.

Cho nên, nếu không tin, vâng phục và thi hành những gì Giáo Hội dạy trong những phạm vi tối quan trọng trên đây, thì người tín hữu dựa vào đâu để sống và thực hành đức tin của mình trong trần thế này?

Vậy, Giáo Hội dạy thế nào về tình thương của Chúa và về án phạt hoả ngục?

I. Thiên Chúa là tình thương (1Ga 4:8)

Thật vậy, vì yêu thương vô vị lợi nên Thiên Chúa đã tạo dựng nên con người theo hình ảnh của một Thiên Chúa Ba Ngôi là "*Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu rỗi và nhận biết chân lý*" (1Tm2:4).

Chúa Giêsu xuống thế làm Người và chết trên thập giá cũng vì tình thương vô biên này của Thiên Chúa muốn cứu cho con người khỏi chết vì tội lỗi. Cho nên, Chúa Giêsu đã tự hiến mình *"làm giá chuộc cho muôn người"* (Mt 20: 28).

Đây là chân lý không ai có thể chối cãi được trừ những người vô thần không tin có Thiên Chúa.

Nhưng cho dù Thiên Chúa yêu thương con người đến như vậy, Ngài cũng không thể bắt buộc ai phải yêu mến và sống theo đường lối của Ngài. Lý do là Thiên Chúa tạo dựng và ban riêng cho con người hai quà tặng mà Ngài không ban cho các tạo vật khác: đó là lý trí và ý chí tự do (intelligence and freewill). Lý trí giúp con người khám phá ra Thiên Chúa qua công trình sáng tạo vũ trụ và vạn vật hữu hình của Ngài. Ý chí tự do cho phép con người lựa chọn hoặc tin và yêu mến hay khước từ Thiên Chúa trong cuộc sống trên trần thế này. Nghĩa là nếu con người sử dụng tự do của mình để tìm kiếm Thiên Chúa và sống theo đường lối của Ngài thì sẽ được chúc phúc ngay trong cuộc sống này, và chung cuộc, sẽ được hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa trong Nước Hằng Sống.

Ngược lại, nếu con người muốn khước từ Thiên Chúa và tình yêu của Ngài để tự do sống hoàn toàn theo ý riêng của mình thì Thiên Chúa sẽ tôn trọng tự do ấy. Nhưng con người sẽ phải lãnh chịu mọi hậu quả của việc mình làm vì tự do lựa chọn đó trong cuộc sống này. Và đây là lý do tại sao phải có sự thưởng phạt đối với con người về cách sử dụng ý muốn tự do của mình như Thiên Chúa đã nói với dân Do Thái xưa:

"Nhưng điều Ta truyền cho các ngươi là: hãy nghe tiếng Ta thì Ta sẽ là Thiên Chúa các ngươi và các ngươi sẽ là dân của Ta. Hãy bước theo mọi đường lối Ta truyền dạy để các ngươi được hạnh phúc" (Gr 7:23).

Nhưng vì dân Do Thái đã không tuân giữ những thánh chỉ của Chúa và sống theo đường lối của Người, nên Ngược lại, Thiên Chúa đã phải buồn lòng mà trách mắng họ như sau:

"Suốt bốn mươi năm, dòng giống này làm Ta chán ngán

Ta đã nói: đây là dân tâm hồn lăm lặc

Chúng nào biết đến đường lối của Ta



Nên Ta mới thịnh nộ thề rằng:

Chúng sẽ không được vào chốn yên nghỉ của Ta” (Tv 95: 10-11).

Trong tinh thần và mục đích ấy, Chúa Giêsu, khi đến trong trần gian để rao giảng Tin Mừng Cứu Độ, cũng đã nói rõ với các Tông đồ như sau:

"Không phải ai thừa với Thầy: "Lạy Chúa, lạy Chúa là được vào Nước Trời cả đâu. Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi" (Mt 7: 21).

Như thế rõ ràng cho thấy là Thiên Chúa càng yêu thương con người bao nhiêu thì Ngài càng không muốn con người xa lìa Ngài, vì Ngài là chính nguồn sống và hạnh phúc, nên muốn chia sẻ hạnh phúc ấy cho con cái loài người là *"hình ảnh của Ngài"* trên trần thế (St 1:27).

Thiên Chúa không ích kỷ và tự mâu thuẫn khi cho con người có tự do lựa chọn rồi lại sửa phạt con người về tự do đó.

Thật ra, chúng ta phải hiểu rằng chính vì yêu thương, nên Thiên Chúa mong muốn cho con người sống theo đường lối của Ngài để được sung sướng hạnh phúc chứ Thiên Chúa không được lợi lộc gì để mong muốn như vậy. Điều này không có gì mâu thuẫn với tình thương vô biên của Chúa đối với con người. Nói một cách loại suy cho dễ hiểu thì: không người cha, người mẹ nào muốn hay cho phép con cái mình ăn những thực phẩm và uống nước có chứa độc chất. Ngược lại, cha mẹ nào cũng muốn cho con cái ăn uống những thức ăn bổ dưỡng để được khoẻ mạnh và sống vui. Thiên Chúa là Cha còn yêu thương con cái loài người hơn bất cứ cha mẹ nào trên trần thế này có thể yêu thương con cái mình được như vậy. Do đó, sự thưởng phạt của Thiên Chúa phải được hiểu theo nghĩa con người được lợi hay phải chịu thiệt vì hậu quả tự do chọn lựa của mình trong cuộc sống trên đời này. Sự tức giận của Thiên Chúa khi thấy con người làm sự dữ, sự tội cũng ví như sự tức giận của cha mẹ khi thấy con cái mình không biết nghe lời khuyên dạy về những việc tốt nên làm và tránh những việc mang lại hậu quả khốc hại cho chúng mà thôi. Như thế, sự tức giận ở đây cũng chỉ vì yêu thương chứ không vì lợi lộc riêng tư nào của cha mẹ và của Chúa.

II. Có hình phạt hoả ngục không?

Kinh Thánh đã nói gì về nơi gọi là hoả ngục (hell= sheol=hades)?

Trước hết, ngôn sứ I-sai-a đã mô tả hỏa ngục với những hình ảnh đáng sợ như sau:

"Và khi ra về, mọi người sẽ thấy xác của những kẻ phản loạn chống lại Ta

Vì giòi bọ rúc tiả, chúng sẽ không chết

Lửa thiêu đốt chúng, sẽ không tàn lụi

Chúng sẽ là đồ ghê tởm cho mọi người phàm" (Is 66:24).

Sau này, trong khi đi rao giảng Tin Mừng Cứu Độ, chính Chúa Giêsu cũng đã nhiều lần nói đến hoả ngục như sau:

"Nếu mắt người làm cố cho người sa ngã thì móc nó đi; thà chột mắt mà được vào Nước Thiên Chúa còn hơn là có đủ hai mắt mà bị ném vào hoả ngục, nơi giòi bọ không hề chết vì lửa không hề tắt" (Mk 9: 47-48).

Hoặc trong dụ ngôn ngày phán xét chung, Chúa sẽ nói với những người, khi còn sống, đã không biết thương người khác và thực thi bác ái như sau:

"Quân bị nguyền rủa kia, đi đi cho khuất mắt Ta, mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác quỷ và các sứ thần của nó" (Mt 25:41).

Hay lời Chúa trong Sách Khải Huyền sau đây:

"Tử thần và âm phủ bị quăng vào hồ lửa. Hồ lửa này là cái chết thứ hai. Ai không có tên ghi trong Sổ Trường Sinh thì bị quăng vào hồ lửa" (Kh 20:14-15).

Dựa vào những lời Chúa trên đây, Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo dạy rằng:

"Giáo huấn của Giáo Hội khẳng định có hoả ngục và tính vĩnh viễn của nơi này. Linh hồn những người chết trong tình trạng tội trọng sẽ lập tức xuống đây để chịu hình phạt lửa đời đời. Hình phạt chính của hỏa ngục là phải đời đời xa lià Thiên Chúa mà chỉ nơi Ngài con người mới có sự sống và hạnh phúc là điều con người mong muốn khi được tạo dựng" (SGLGHCG, số 1035).

III. Hỏa ngục dành cho ai?

Thánh Kinh quả quyết có hoả ngục nơi "lửa không hề tắt" như đã dẫn chứng trên đây. Giáo Hội cũng tin có hoả ngục tồn tại như một hình phạt dành cho những ai cho đến phút chót của đời sống vẫn khăng khăng chối từ Thiên Chúa và tình yêu của Ngài. Những ai không yêu thương anh em cũng không đáng hưởng hạnh phúc thiên đàng, vì chưng:

"Kẻ không yêu thương thì ở lại trong sự chết. Phàm ai ghét anh em mình thì là kẻ sát nhân. Và anh em biết: không kẻ sát nhân nào có sự sống đời đời trong nó"(1 Ga 3:15).

Như vậy, những ai sống trên trần gian này mà hoàn toàn khước từ Thiên Chúa, không yêu thương người khác, lại làm những điều gian ác, tội lỗi và không hề ăn năn hối lỗi để xin Chúa tha thứ thì chắc chắn họ đã tự chọn cho mình một nơi ở xứng hợp sau khi chết. Nghiã là Thiên Chúa không phạt hay tiền định cho ai phải xuống hoả ngục. Ngài yêu thương và muốn cho mọi người được cứu độ để được sống hạnh phúc đời đời với Ngài trên Thiên Quốc. Chính con người đã tự phạt mình trong nơi gọi là hoả ngục mà thôi.

Cứ nhìn vào thực trạng của thế giới này, người ta cũng có thể nhìn thấy rõ nét lằn ranh giữa Thiên đàng và hoả ngục.

Thật vậy, trong khi có những người sả thân phục vụ vô vị lợi như Mẹ Têrêxa trước đây và các nữ tu của Mẹ bây giờ ở bên Ấn Độ và các nước nghèo khác, thì cả thế giới vẫn dửng dưng hay lãnh cảm (numb) trước sự nghèo đói của biết bao triệu người bên Phi Châu, Ấn Độ, Bắc Hàn và cả Việt Nam.! Ở Ấn Độ, cho đến nay vẫn tồn tại một giai cấp cùng đinh gọi là "Untouchables" nghĩa là mọi công dân khác không ai được tiếp xúc với loại người bị khinh chê và không được pháp luật bảo vệ này!

Cũng ở bên Á Châu, nạn giết trẻ em (trẻ nữ) =Infanticide ở Trung Hoa lục địa vẫn là một thực tế và thực thể (reality and entity) đáng ghê sợ và vô cùng tội lỗi từ bao thế kỷ nay, vì quan niệm trọng nam khinh nữ trước kia... Đặc biệt là ở Việt Nam nghèo khó (người dân đen thô), trẻ em và phụ nữ đang bị đem bán làm trò mua vui cho kẻ vô luân, vô đạo, một thực trạng vô cùng thương tâm. Nhưng kẻ cầm quyền, người có trách nhiệm lo cho phúc lợi của nhân dân và giữ gìn kỷ cương, luân thường đạo lý của xã hội, lại nhắm mắt bịt tai cho sự dữ đó được tự do hoành hành, làm khổ

biết bao phụ nữ nạn nhân, vì nghèo đói, phải nhắm mắt đưa chân theo bọn buôn người vô luân vô đạo đem bán cho những động mái dâm hay làm nô lệ tình dục dưới hình thức hôn nhân nước ngoài!. Mặt khác, cuộc chiến tranh vẫn tiếp diễn ở Afghanistan, Syria, Yemen... khiến hàng trăm ngàn người dân vô tội bị giết chết oan uổng. Xung đột đẫm máu vẫn thường xuyên xảy ra giữa người Do Thái và Palestine bên Trung Đông, và đặc biệt, người tín hữu Kitô giáo (Công giáo và Tin lành) đang bị bách hại ở Ai Cập, Iraq.. bởi bọn quá khích Hồi giáo v.v. Mặt khác, "văn hoá sự chết" (culture of death) vẫn ngày một thêm được quảng bá ở khắp nơi trên thế giới để lôi cuốn thêm nhiều người vào vòng chối bỏ Thiên Chúa để mặc sức tôn thờ vật chất và sống sa đọa, vô luân, vô đạo.

Trước thực trạng này, liệu một Thiên Chúa cực tốt cực lành, công bình và yêu thương có thể chấp nhận được không?

Chắc chắn không thể lấy cơ Thiên Chúa yêu thương để biện minh cho nếp sống vô luân vô đạo, bất công, gian ác, giết người, dâm ô, trộm cướp, bóc lột, tàn nhẫn.. ở khắp nơi trên thế giới ngày nay được. Nếu rượu, dầu hôi và nước không thể hoà tan với nhau được vì khác tỷ trọng thì mọi hình thái của tội lỗi cũng tuyệt đối không thể dung hợp được với bản chất cực tốt cực lành của Thiên Chúa. Ánh sáng và bóng tối khác nhau thế nào thì tội lỗi còn nghịch cùng Thiên Chúa cách nặng nề hơn nữa, đến mức vô phương thỏa hiệp. Thiên Chúa yêu thương con người nhưng không thể chấp nhận một hình thái tội lỗi nào vì nó đi ngược hẳn với bản chất tốt lành, thánh thiện của Người. Do đó, muốn sống hạnh phúc với Chúa tình thương, Chúa nhân hiền và thánh thiện, con người phải xa tránh mọi tội lỗi và mọi sự dữ cũng như luôn tin tưởng nơi lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa để xin Người tha thứ mọi lỗi lầm vì yếu đuối của nhân tính, cám dỗ của ma quỷ và gương xấu của thế gian. Tình thương và tha thứ của Thiên Chúa chắc chắn lớn hơn tội lỗi của con người, nhưng con người phải có thiện chí và quyết tâm từ bỏ tội lỗi như Chúa đòi hỏi thì mới xứng đáng hưởng tình thương tha thứ của Người và được sống hạnh phúc với Người trên Nước Trời mai sau.

Ước mong giải đáp này thỏa mãn câu hỏi đặt ra.



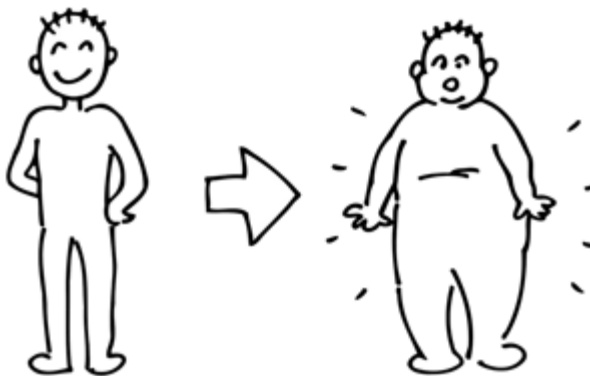
PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

TÁC HẠI CỦA ĂN TỐI MUỘN

Ăn tối muộn hay ăn trước giờ đi ngủ đều không tốt cho sức khỏe.

Ăn tối muộn có thể dẫn đến hàng loạt các bệnh như béo phì, tiểu đường, ung thư ruột kết, sỏi tiết niệu...

1. Béo phì



Ăn muộn khiến nồng độ của các axit amin, axit béo và đường trong máu sẽ tăng lên. Lúc này nếu bạn ít vận động, nhiệt năng ít tiêu hao sẽ khiến các chất béo được tích lũy và dần dần làm cho cơ thể béo lên.

2. Tăng huyết áp

Ăn thịt nhiều không chỉ làm tăng “gánh nặng” cho dạ dày mà còn dễ gây tăng huyết áp.

Nếu ăn chất xong rồi ngủ luôn sẽ khiến sự lưu thông máu chậm lại, rất nhiều máu sẽ được “gửi vào” các thành mạch, gây xơ vữa động mạch.

3. Tiểu đường

Ăn tối muộn cùng với ăn quá nhiều sẽ giảm lượng insulin sinh ra.

Bình thường, đường trong máu được kiểm soát bằng insulin, nó có tác dụng làm giảm đường trong máu. Khi lượng insulin không đủ sẽ gây tăng đường huyết, dẫn tới bệnh tiểu đường.

4. Sỏi tiết niệu

Nghiên cứu y học cho thấy, ăn tối muộn là một trong những nguyên nhân gây ra bệnh ở đường tiết niệu.

Canxi trong thức ăn không được hấp thụ hết trong ruột, khoảng 70-80% sẽ bị đào thải qua đường bài tiết. Ăn tối quá muộn, không vận động mà lập tức đi ngủ luôn, nước tiểu sẽ tích lũy trong bàng

quang, hàm lượng canxi trong nước tiểu không ngừng tăng lên, về lâu về dài sẽ hình thành sỏi tiết niệu.

5. Ung thư ruột kết

Sau khi ăn đêm, các hoạt động giảm khiến cơ thể khó tiêu hóa thức ăn. Khi ngủ thức ăn “bám lại” lâu dài trong ruột, thúc đẩy nguy cơ mắc ung thư ruột kết.

6. Đột tử

Ăn muộn kết hợp với uống nhiều rượu rất dễ gây viêm tụy cấp, gây “sốc” trong giấc ngủ, dẫn đến đột tử.

7. Suy nhược thần kinh

Ăn muộn quá no gây áp lực lên các cơ quan xung quanh. Dạ dày, ruột, gan, túi mật, tuyến tụy sẽ truyền “thông tin” đến não, khiến các tế bào não hoạt động trở lại. Một khi “làn sóng phản kích” lan ra các phần khác của vỏ não thì sẽ dẫn tới ác mộng. Tình trạng kéo dài có thể gây suy nhược thần kinh.

Do vậy, không thể lấy lý do vì công việc bận rộn mà tạo cho mình thói quen ăn sáng vội vàng, ăn trưa cầu thả hay ăn tối quá muộn. Tốt nhất bạn nên thiết lập cho mình một chế độ ăn cân bằng dinh dưỡng, chú ý đến tỷ lệ hợp lý giữa 3 bữa sáng, trưa và tối (30%, 40%, 30%). Bằng cách này, bạn có thể phòng ngừa những cơn đói cồn cào đến bất chợt và có thể bảo đảm mình sẽ không ăn quá nhiều vào buổi tối.

Theo Johns Hopkins Health Alerts

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG 11/2018

CẦU CHO VIỆC PHỤC VỤ HÒA BÌNH

**Xin cho ngôn ngữ của con tim và đôi thoại luôn vượt trội
ngôn ngữ của vũ khí.**



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
◆ Nghĩ về sự chết	06
✠ Sống Lời Chúa	
✠ Học Hỏi Linh Đạo	14
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B35)	
✠ Tin tức & Sinh hoạt	17
◆ Tin CĐLCTX TGP Sài Gòn	20
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	
✠ DIỄN ĐÀN:	23
◆ Luyện Hình – Phòng chờ vào thiên đàng	29
◆ LCTX trong thánh kinh	33
◆ Hãy cầu nguyện cho các linh hồn	37
◆ Thiên đường gọi tên	41
◆ Hân hoan mừng chư thánh	44
◆ Cha mẹ sống LTX đối với con cái	48
◆ Tìm hiểu Thư mục vụ HĐGMVN	
✠ Tản mạn chuyện nhà đạo	51
◆ Chuyện xin lễ	
✠ Giải đáp thắc mắc:	56
◆ Có hỏa ngục không, và ở đâu?	
✠ Phòng mạch miễn phí:	62
◆ Tác hại của ăn tối muộn	

